

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG

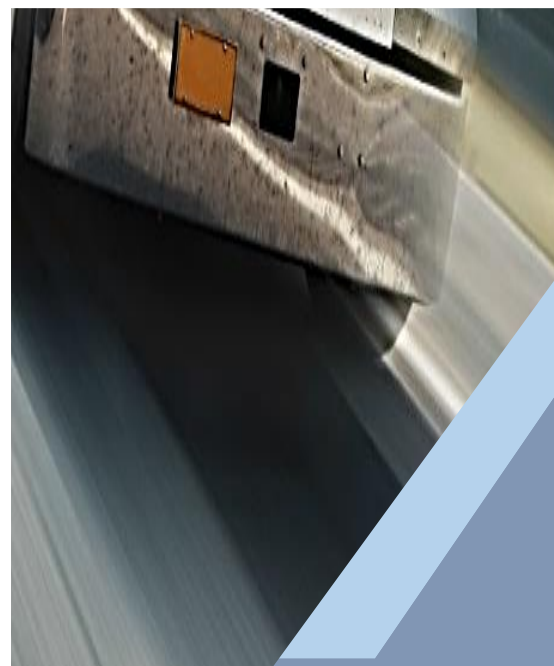
Địa chỉ: Lô G, đường Tạ Quang Bửu, P. Hòa Hiệp Bắc, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng

SĐT: 0511.3771405

Fax: 0511.3771400

Website: www.drc.com.vn

Email: hanhchinh@drc.com.vn





(1975 - 2015)




BÁO CÁO 2015
THƯỜNG NIÊN



Đà Nẵng, tháng 04 năm 2016



4 
(1975 - 2015)

 **ADRC**

BÁO CÁO 2015

THƯỜNG NIÊN

THÔNG ĐIỆP

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Kính thưa Quý cổ đông, Các Nhà đầu tư, Quý Khách hàng của Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng!

Hội đồng quản trị cùng tập thể lãnh đạo và người lao động Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng trân trọng kính chào và chúc Quý cổ đông, Các Nhà đầu tư, Quý Khách hàng cùng gia quyến dồi dào sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt. Xin chân thành cảm ơn sự tin tưởng và đồng hành của quý vị đã dành cho chúng tôi trong thời gian qua!

Kính thưa quý vị!

Năm 2015 là năm cuối thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2011-2015, năm diễn ra nhiều sự kiện trọng đại và có ý nghĩa lớn lao của đất nước; tuy nhiên việc triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội trong bối cảnh chung còn nhiều khó khăn, thử thách. Tình hình chính trị thế giới diễn biến vô cùng phức tạp, tồn tại nhiều nguy cơ bất ổn, khó lường. Kinh tế thế giới phục hồi chậm, cùng với sự suy giảm của kinh tế Trung quốc, sự phá giá của đồng Nhân dân tệ đã tác động, ảnh hưởng tiêu cực đến nền kinh tế nước ta, đặc biệt đối với các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh, trong đó có Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng.

Xác định năm 2015 sẽ là năm Công ty phải đương đầu với rất nhiều nhiều khó khăn, thách thức, vì vậy để hoàn thành nhiệm vụ phải có sự quyết tâm cao độ và cố gắng vượt bậc của từng thành viên Hội đồng quản trị. Được sự tin tưởng của Quý cổ đông, bằng những nỗ lực lớn lao, Ban lãnh đạo Công ty cùng tập thể người lao động đã tổ chức triển khai tốt Nghị quyết Đại Hội đồng cổ đông thường niên 2015; thực hiện vượt mức chỉ tiêu lợi nhuận, hoàn thành trọng trách mà Quý cổ đông giao phó.

Với định hướng chiến lược và hoạch định kế hoạch cụ thể cho từng giai đoạn phát triển, với truyền thống đoàn kết, không ngừng vượt khó đi lên, tận tâm và đầy trách nhiệm, Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng đã tự tin khẳng định uy tín và vị thế trên thương trường. Trong năm 2015, Công ty được Chính phủ tặng cờ Đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua. Các giải thưởng: Sao vàng đất Việt 5 năm liền (2011-2015), Cup Thương hiệu quốc gia, Tạp chí Forbes công nhận "Top 50 doanh nghiệp niêm yết tốt nhất Việt Nam", Liên tục đạt danh hiệu "Hàng Việt Nam chất lượng cao" do người tiêu dùng bình chọn và "Doanh nghiệp có doanh thu và lợi Tập đoàn Hóa chất Việt Nam".

Đặc biệt, nhân kỷ niệm 40 năm ngày thành lập (25/12/1975-25/12/2015) Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng đã vinh dự được Nhà nước trao tặng Huân chương lao động hạng nhất lần thứ ba.

Thương hiệu DRC đã lan tỏa mạnh mẽ thông qua hệ thống các Nhà phân phối đầy tiềm lực và có uy tín trên toàn quốc. Sản phẩm DRC được nhiều Tập đoàn, doanh nghiệp lớn tin dùng như: Tập đoàn Than khoáng sản Việt Nam, Cục quản lý xe máy-Bộ quốc phòng, Công ty TNHH MTV Apatit Việt Nam, Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn, Cảng Đà Nẵng, Cảng Hải Phòng, các đơn vị thuộc Tổng Công ty Xi măng Việt Nam... Cùng với sự phát triển của Ngành công nghiệp ô tô Việt Nam, sản phẩm DRC đang được hầu hết các đơn vị sản xuất và lắp ô tô trong nước lựa chọn như: Công ty cổ phần ô tô Trường Hải, Công ty cổ phần ô tô TMT, Công ty ô tô Hoa Mai, Công ty ô tô Chiến Thắng, Tổng Công ty máy động lực và máy nông nghiệp Việt Nam, Công ty cổ phần ô tô Đô Thành... Sản phẩm DRC đã xuất khẩu sang hơn 33 nước trên thế giới. Các nước trong khu vực ASEAN đều đã có Nhà phân phối chính thức của DRC, gần đây sản phẩm ô tô radial DRC đã thâm nhập vào thị trường Mỹ; kim ngạch xuất khẩu năm 2015 ước đạt trên 20 triệu USD là bước khởi đầu thuận lợi, tạo tiền đề tốt để DRC tự tin hội nhập toàn cầu.

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin gửi đến quý khách hàng lời tri ân sâu sắc và mong rằng quý vị sẽ tiếp tục đồng hành cùng "DRC chinh phục mọi nẻo đường".

Năm 2016 trong bối cảnh tình hình thế giới và khu vực vẫn còn diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nhiều nguy cơ, bất ổn chính trị. Sự phục hồi chậm của kinh tế thế giới tiếp tục ảnh hưởng tiêu cực đến kinh tế nước ta. Tuy nhiên với việc Việt Nam đã và đang tích cực tham gia các Hiệp định thương mại, Cộng đồng kinh tế quốc tế, sẽ mở ra cho doanh nghiệp nhiều cơ hội lẫn thách thức vì sự cạnh tranh ngày càng gay gắt, khốc liệt hơn. Trước những khó khăn, thách thức đó, cán bộ công nhân viên Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng sẽ phát huy nội lực, không ngừng lao động sáng tạo, đồng tâm hiệp lực dưới sự lãnh đạo, điều hành Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc để xây dựng Công ty ngày càng phát triển vững bền.

Với nhiệt huyết và truyền thống đoàn kết, năng động sáng tạo của Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng, chúng tôi quyết không phụ lòng tin của quý vị để thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2016. Rất mong quý vị sẽ tiếp tục đồng hành cùng chúng tôi, hướng đến tương lai, nâng thương hiệu DRC lên tầm cao mới.

Một lần nữa xin chân thành cảm ơn quý vị,

Trân trọng kính chào!

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Phan Văn Tiên





Mục lục

I. THÔNG TIN CHUNG [1]

- Thông tin khái quát
- Quá trình hình thành và phát triển
- Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- Mô hình quản trị, bộ máy quản lý
- Định hướng phát triển
- Các rủi ro

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM [19]

- Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
- Tổ chức và nhân sự
- Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án
- Tình hình tài chính
- Cơ cấu cổ đông, vốn đầu tư của chủ sở hữu
- Phát triển bền vững

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC [51]

- Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
- Tình hình tài chính
- Những cải tiến trong năm
- Kế hoạch phát triển trong tương lai
- Đánh giá về trách nhiệm với môi trường và xã hội

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ [73]

Về các mặt hoạt động của Công ty

Về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY [79]

Hội đồng quản trị

Ban Kiểm soát

Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH [89]

Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính kiểm toán





I. THÔNG TIN CHUNG

Thông tin khái quát

Quá trình hình thành và phát triển

Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Mô hình quản trị, bộ máy quản lý

Định hướng phát triển

Các rủi ro



THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Tên giao dịch	CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	số 0400101531 đăng ký lần đầu ngày 31/12/2005, thay đổi lần thứ 12 ngày 19/10/2015
Vốn điều lệ	913.800.030.000 đồng
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	913.800.030.000 đồng
Địa chỉ	Lô G, đường Tạ Quang Bửu, Phường Hòa Hiệp Bắc, Quận Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam
Số điện thoại	0511.3771405
Số fax	0511.3771400
Website	www.drc.com.vn
Mã cổ phiếu	DRC





QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

**12/1975:**

Nhà máy cao su Đà Nẵng ra đời, tiền thân từ một xưởng đắp vỏ xe ô tô của quân đội chính quyền Sài Gòn trước 30/4/1975

**26/05/1993:**

Chuyển thành công ty Cao su Đà Nẵng theo Quyết định 320/QĐ/TCNSĐT ngày 26/5/1993 của Bộ Công Nghiệp Nặng

**10/10/2005:**

Công ty Cao su Đà Nẵng được chuyển thành Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng theo Quyết định số 3241/QĐ-BCN của Bộ Công nghiệp

**01/01/2006:**

Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng chính thức đi vào hoạt động với vốn điều lệ là: 49.000.000.000 đồng

**29/12/2006:**

Chính thức niêm yết và giao dịch trên Sàn giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh với vốn điều lệ 92.475.000.000 đồng

**28/05/2007:**

Niêm yết bổ sung số cổ phiếu phát hành để chi trả cổ tức, nâng tổng số vốn điều lệ lên 130.385.520.000 đồng

**05/08/2008:**

Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông và niêm yết bổ sung, vốn điều lệ lên: 153.846.240.000 đồng



6/2010:

Phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức, nâng vốn điều lệ lên 307.692.480.000 đồng



6/2011:

Phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức, nâng vốn điều lệ lên 461.538.650.000 đồng.
Nhận Huân chương độc lập Hạng 3



6/2012:

Phát hành cổ phiếu thưởng và cổ phiếu chi trả cổ tức, nâng vốn điều lệ lên 692.289.450.000 đồng



2013:

Tăng vốn điều lệ lên 830.738.490.000 đồng. Đưa vào khai thác nhà máy lốp Radial toàn thép đầu tiên tại Việt Nam, giai đoạn 1 công suất 300.000 lốp/năm



2014:

Công ty được Chính phủ tặng cờ Đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua; Đạt Cúp Thương hiệu quốc gia, Giải thưởng sao vàng đất Việt



2015:

Tăng vốn điều lệ lên 913.800.030.000 đồng từ việc chi trả cổ tức bằng cổ phiếu cho năm 2014. rà soát và cơ cấu lại các bộ phận chức năng nhằm sử dụng hiệu quả nguồn lực, đáp ứng tốt nhu cầu đổi mới, phát triển, phù hợp với định hướng sản xuất kinh doanh của Công ty



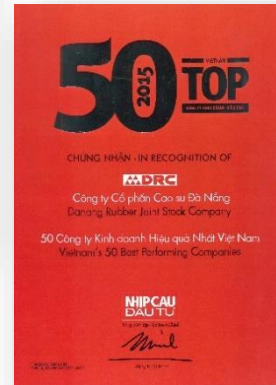
Những giải thưởng tiêu biểu trong năm



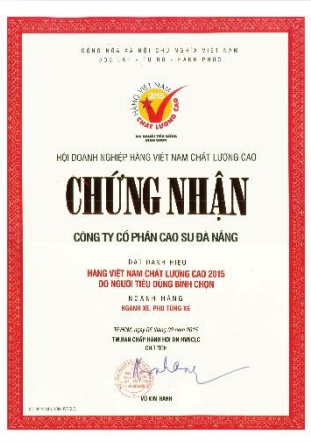
TOP 50 Công ty niêm yết tốt nhất VN 2015



TOP 100 Giải thưởng Sao Vàng Đất Việt 2015



4 năm liền nằm trong TOP 50 công ty kinh doanh hiệu quả nhất VN



Hàng Việt nam chất lượng cao 2015



Huân chương lao động hạng nhất



Thương Hiệu quốc gia 2014-2015



NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

Ngành nghề kinh doanh

- Sản xuất sảm, lớp cao su; đấp và tái chế lớp cao su;
- Kinh doanh, xuất nhập khẩu các sản phẩm cao su và vật tư;
- Thiết bị cho ngành công nghiệp cao su; kinh doanh thương mại, kinh doanh tổng hợp;
- Sản xuất sản phẩm khác từ cao su;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;
- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác;
- Lắp đặt máy móc, thiết bị công nghiệp; chế tạo; lắp đặt thiết bị ngành CN Cao su;
- Hoạt động của các bệnh viện, trạm xá. Chi tiết: Khám chữa bệnh y tế ban đầu cho cán bộ công nhân viên Công ty.





Sản phẩm tiêu biểu



Lốp Radial

Lốp nông nghiệp



Lốp Bias



Lốp và sảm xe đạp, xe máy



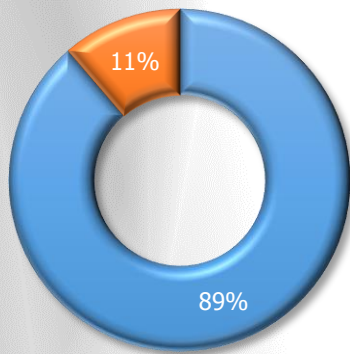
Sảm yếm ô tô

Địa bàn kinh doanh

Thị trường nội địa: DRC là doanh nghiệp có quy mô lớn, phần phối sản phẩm trên khắp cả nước. Tuy nhiên, khu vực miền Trung vẫn là thị trường mang lại doanh số cao nhất cho DRC.

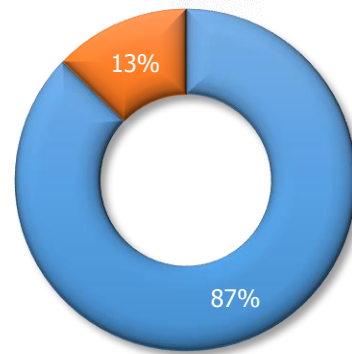
Miền	Đvt	Năm 2014	Năm 2015
Miền Bắc	Đồng	741.660.268.661	694.407.693.829
Miền Trung	Đồng	1.523.099.556.749	1.702.150.130.716
Miền Nam	Đồng	721.887.418.772	658.711.260.965
Xuất khẩu	Đồng	380.333.938.878	448.756.595.527
Khác	Đồng	6.283.043.171	4.133.657.855
Tổng cộng	Đồng	3.373.264.226.231	3.508.159.338.892

Cơ cấu doanh thu theo địa lý 2014



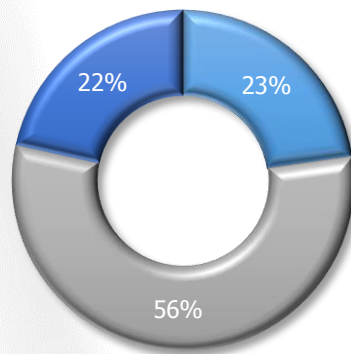
■ Nội địa ■ Xuất khẩu

Cơ cấu doanh thu theo địa lý 2015



■ Nội địa ■ Xuất khẩu

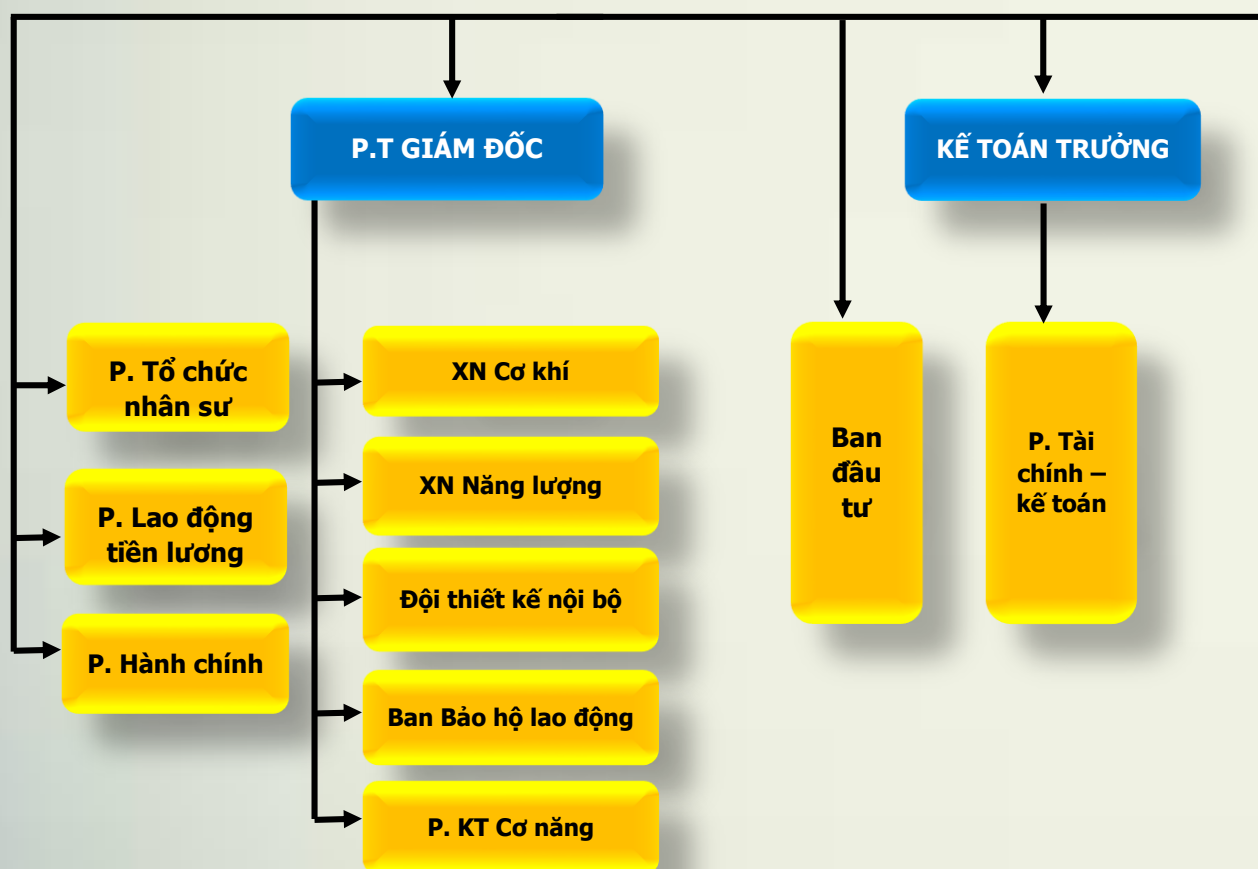
Cơ cấu doanh thu tại thị trường nội địa năm 2015

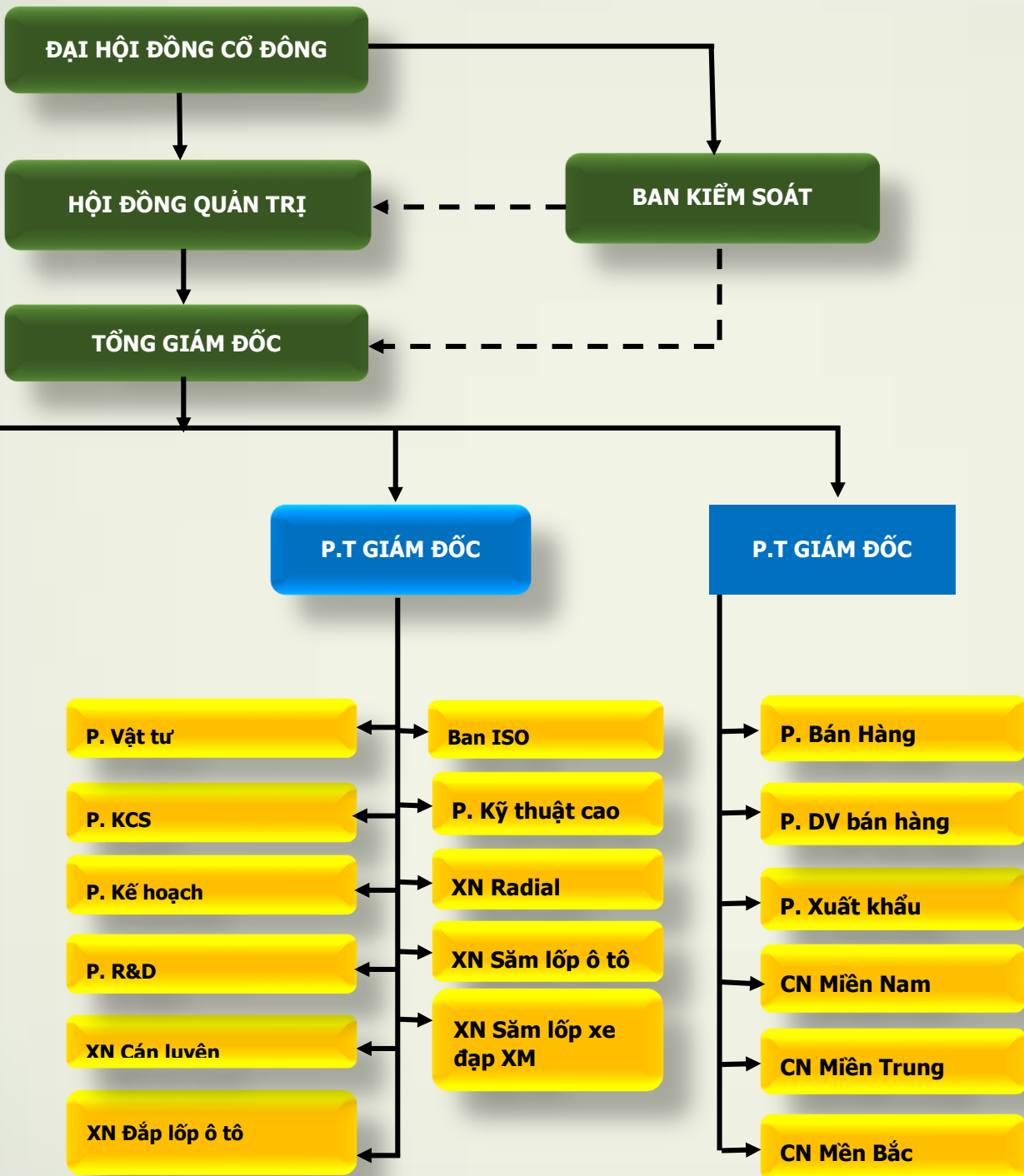


■ Miền Bắc ■ Miền Trung ■ Miền Nam



SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY







ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Mục tiêu “Phát triển ổn định bền vững”

Nâng cao vị thế DRC trong nước: Không ngừng đổi mới, phát triển, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào quy trình sản xuất của Công ty nhằm nâng cao năng suất lao động, hiệu quả sử dụng tài sản của công ty, tăng trưởng bền vững trong doanh thu và mang lại lợi nhuận tối ưu với mục đích tối đa hóa lợi nhuận của cổ đông công ty.

Xây dựng vị thế DRC trên thị trường thế giới: Nâng cao tỷ trọng doanh thu xuất khẩu trong cơ cấu tổng doanh thu của công ty, ngày càng nhiều sản phẩm DRC đến được với các quốc gia phát triển trên thế giới.

Mục tiêu về con người: Đề cao yếu tố giá trị con người trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, là tài sản vô giá của công ty. Đảm bảo những quyền lợi và nhu cầu chính đáng của người lao động được thỏa mãn một cách tốt nhất. Mang lại cho người lao động một môi trường làm việc lành mạnh, chuyên nghiệp, thân thiện, đoàn kết gắn bó.





Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Tập trung cho sản xuất kinh doanh, đảm bảo chất lượng các sản phẩm mang thương hiệu DRC đang lưu hành trên thị trường là các sản phẩm được người tiêu dùng đánh giá cao nhất về chất lượng và ưu tiên lựa chọn sử dụng.

Đẩy mạnh công tác quảng bá các sản phẩm của DRC trong nước cũng như trên thị trường nước ngoài. Trong đó, thị trường ngoài nước là trọng điểm thực hiện chiến lược marketing nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh của DRC với các sản phẩm của nước ngoài, mang lại hiệu quả kinh tế thiết thực.

Cân đối tài chính, đảm bảo nguồn tài trợ cho các dự án phát triển của công ty, bao gồm các dự án xây dựng nhà máy, đầu tư máy móc thiết bị, công nghệ sản xuất hiện đại và công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm mới khác biệt và vượt trội.

Quyết định sự thành công trong chiến lược phát triển của DRC không thể thiếu nhân tố con người; vì vậy, trong tương lai, DRC xây dựng kế hoạch phát triển nguồn nhân lực của công ty theo 02 hướng:

- **Nâng cao năng lực nhân sự nội tại, đào tạo cán bộ kế thừa.**
- **Phát triển nguồn nhân lực mới có trình độ chuyên môn cao.**

Ngoài ra, DRC phối hợp cùng các tổ chức đoàn thể chăm lo tốt đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động tạo mối liên kết giữa công ty với người lao động.



Các hoạt động khác trong năm

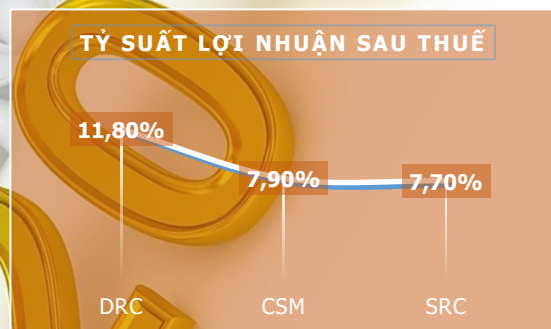
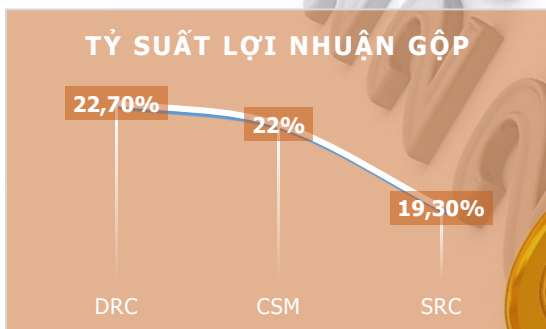
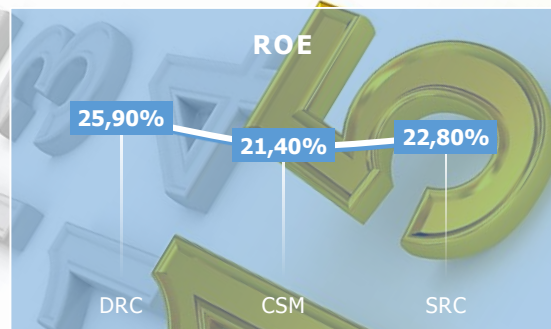
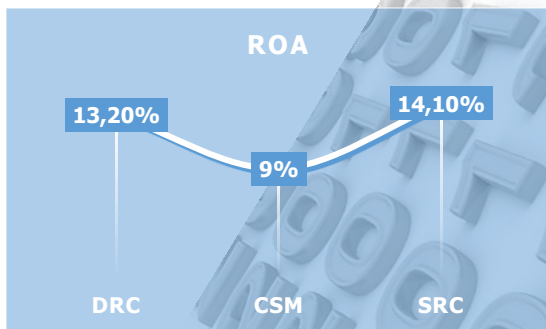
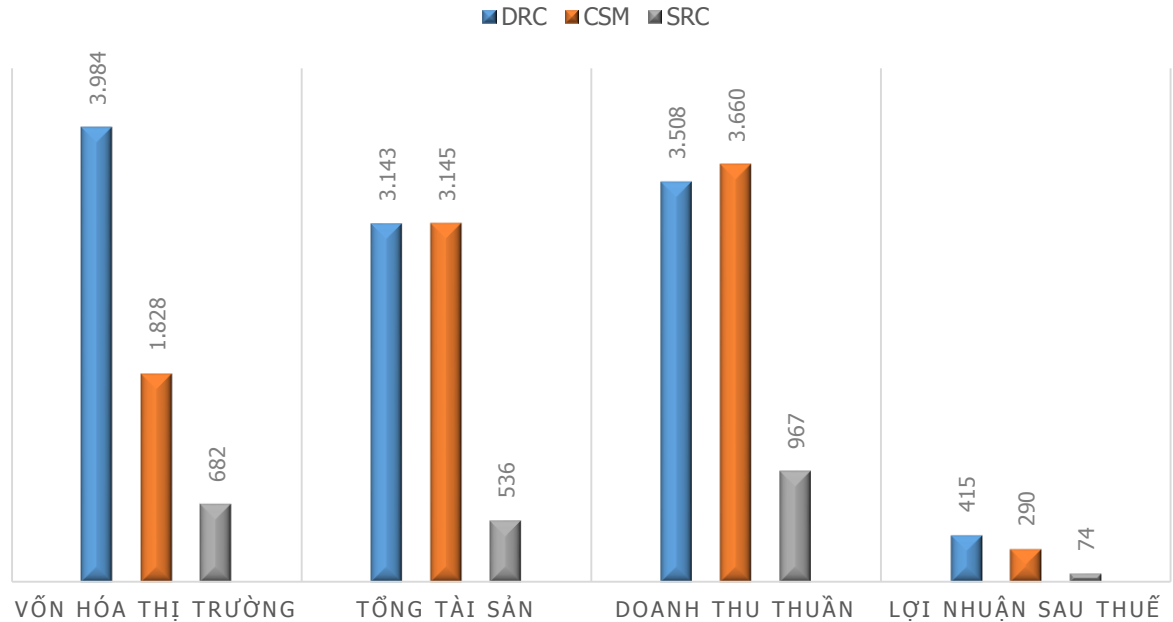
Về môi trường: góp phần vào việc bảo vệ và nâng cao chất lượng môi trường ngày càng trong sạch. Thực hiện việc xử lý chất thải trong quá trình sản xuất theo đúng quy định. Tuyên truyền vận động đến từng người lao động ý thức được vai trò của môi trường sống xung quanh, nhằm tạo nên ý thức chung trong việc bảo vệ môi trường nơi làm việc.

Về xã hội, cộng đồng: Nâng cao hình ảnh tốt của Công ty trong cái nhìn của cộng đồng xã hội. Thực hiện việc chia sẻ lợi nhuận kinh tế vào các công tác từ thiện, hướng đến việc cải thiện, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của xã hội bằng những hành động thiết thực, định kỳ.



Vị thế DRC trong ngành

Thị trường sản phẩm Việt Nam hiện có 03 doanh nghiệp tham gia hoạt động kinh doanh và niêm yết trên thị trường chứng khoán, bao gồm: CTCP Cao su Đà Nẵng (DRC), CTCP Công nghiệp cao su Miền Nam (CSM) và CTCP Cao su Sao Vàng (SRC). Trong đó, DRC là đơn vị chiếm ưu thế hơn về cả thị trường doanh thu, đặc biệt là lợi nhuận.



Rủi ro nguyên vật liệu đầu vào

Với nguyên liệu chính là cao su thiên nhiên và cao su tổng hợp chiếm gần 50% tỷ trọng cấu thành sản phẩm thì biến động giá các loại nguyên liệu này sẽ tác động rất lớn đến hoạt động của DRC.

Đối với cao su tự nhiên, vì Việt Nam là một trong số các quốc gia xuất khẩu cao su lớn trên thế giới nên các doanh nghiệp sản xuất như DRC có thể chủ động được nguồn nguyên liệu dồi dào trong nước. Hiện tại, vì nguồn cung cao su tự nhiên ở Việt Nam và trên thế giới vẫn còn dư thừa nên rủi ro tăng giá của cao su tự nhiên là không cao.

Đối với cao su tổng hợp, đây là chế phẩm từ dầu thô nên có biến động cùng chiều với biến động giá dầu. Trong năm 2015, giá dầu đã giảm từ 62 USD/thùng xuống còn 37,7 USD/thùng nên DRC vẫn đang được hưởng lợi từ giá dầu giảm. Tuy nhiên, biến động khó lường của giá dầu trong tương lai cũng sẽ gây ra tác động không nhỏ đến kết quả kinh doanh của DRC.

Từ những nguyên nhân kể trên, DRC luôn chú trọng quản trị rủi ro giá cả nguyên vật liệu nhằm chủ động được kế hoạch sản xuất, hạn chế ảnh hưởng lớn đến kết quả kinh doanh của công ty.

Rủi ro cạnh tranh



Về mặt lý thuyết, hoạt động của một doanh nghiệp chịu sự tác động bởi 5 áp lực cạnh tranh từ: những đối thủ hiện tại, sản phẩm thay thế, các đối thủ tiềm năng, nhà cung cấp và khách hàng.

Thị trường sản phẩm Việt Nam là một ngành đang trong giai đoạn phát triển, tuy nhiên các doanh nghiệp nội địa phải cạnh tranh với các doanh nghiệp trong nước và xuất khẩu.

Các doanh nghiệp nội địa cạnh tranh chính với DRC là CSM và SRC. Các doanh nghiệp FDI bao gồm Bridgestone, Michelin,... cũng là những đối thủ lớn của DRC ở thị trường nội địa.

Rủi ro pháp luật

Văn bản pháp luật liên quan tới hoạt động của Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng tuân theo như Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế, Luật Thương mại, Bộ Luật Lao Động, v.v.... Luật và các văn bản dưới luật tại Việt Nam trong quá trình hoàn thiện, với không ít điều khoản được thay đổi và chỉnh sửa, việc áp dụng vào thực tế còn nhiều khó khăn. Năm 2015, Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã có hiệu lực, các bộ luật liên quan khác cũng sẽ được điều chỉnh tương ứng, đòi hỏi công ty phải có bước chuẩn bị nhằm điều chỉnh hoạt động của công ty sao cho không vi phạm các quy định của Pháp luật hiện hành.

Rủi ro về môi trường

Ngoài việc thực hiện theo quy định của luật liên quan đến ngành nghề kinh doanh, Công ty còn chịu sự chi phối của Luật Bảo vệ Môi trường. Những hoạt động khai thác, sử dụng và quy hoạch dự án của Công ty phải đảm bảo những tiêu chuẩn theo Luật này. Vấn đề quan trọng hiện nay là việc xử lý chất thải, tránh gây ra ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến sức khỏe của xã hội là điều được mọi người quan tâm. Nhận biết được tầm quan trọng này, ngoài việc đảm bảo thực hiện theo pháp luật, tránh bị xử phạt mà trên hết Công ty xem đây là vấn đề có ảnh hưởng rất lớn đến hình ảnh và vị thế của doanh nghiệp trong ngành. Chính vì vậy, Công ty đặc biệt rất quan tâm đến những vấn đề về xử lý chất thải trước khi thải ra môi trường, sử dụng tiết kiệm các nguồn năng lượng,... nhằm thực hiện tăng trưởng phát triển đi đôi với bảo vệ môi trường và lợi ích xã hội.

Các rủi ro đến từ cháy nổ, thiên tai có thể gây hậu quả nghiêm trọng về người và tài sản nếu không được quan tâm đúng mức. Để phòng ngừa và hạn chế tác động nếu có, Công ty luôn đặt tiêu chuẩn an toàn lao động lên hàng đầu trong các nhà máy, xưởng sản xuất của mình, định kỳ tổ chức các buổi tập huấn phòng chống cháy nổ cho công nhân. Đồng thời, Công ty cũng thường xuyên mua bảo hiểm cho người lao động và tài sản.





II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Tổ chức và nhân sự

Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án

Tình hình tài chính

Cơ cấu cổ đông, vốn đầu tư của chủ sở hữu

Phát triển bền vững





Giá trị SXCN
3.528 tỷ

Doanh thu
3.508 tỷ



Xuất khẩu
20 triệu USD

LNTT
532 tỷ



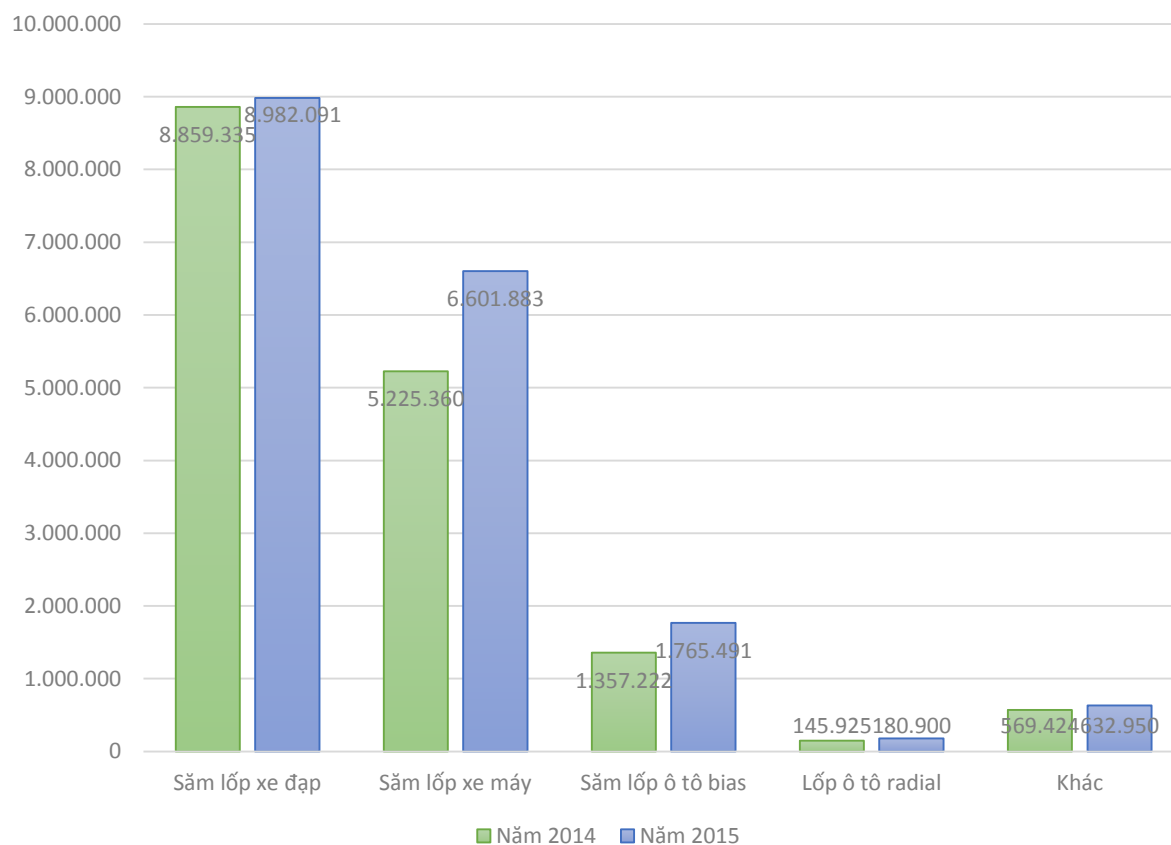


TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Tình hình sản xuất

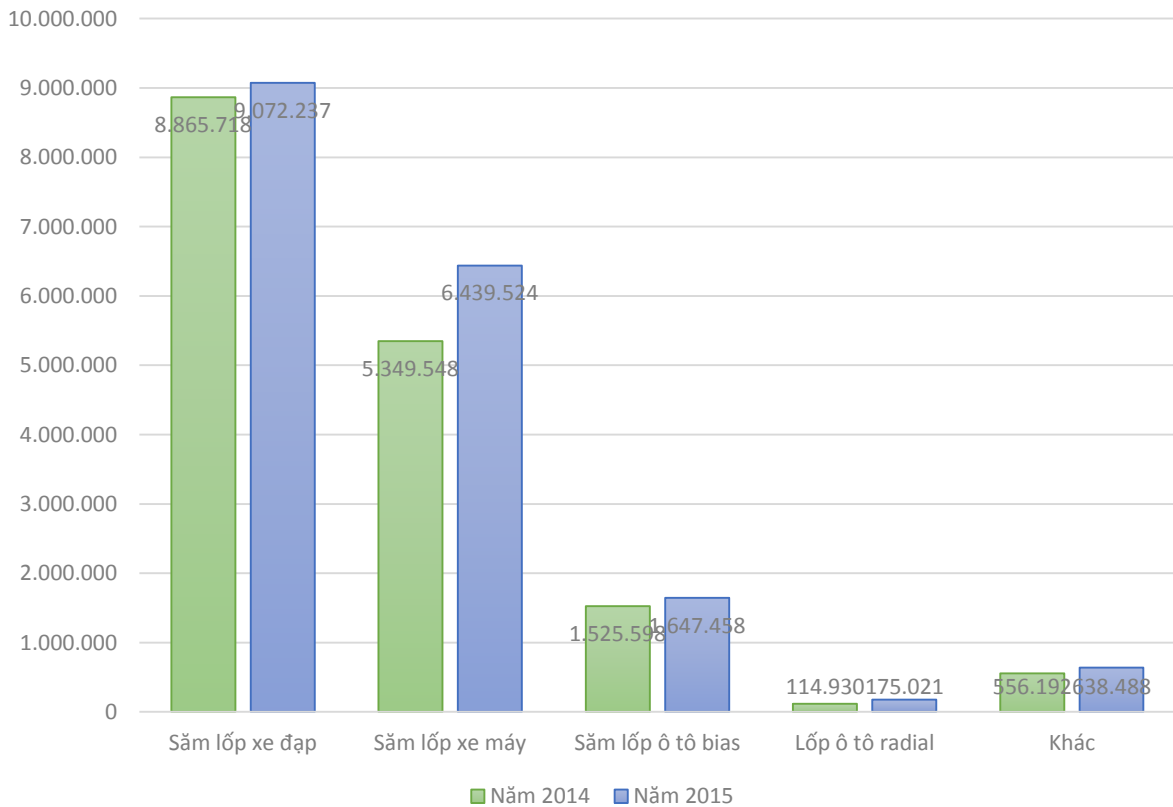
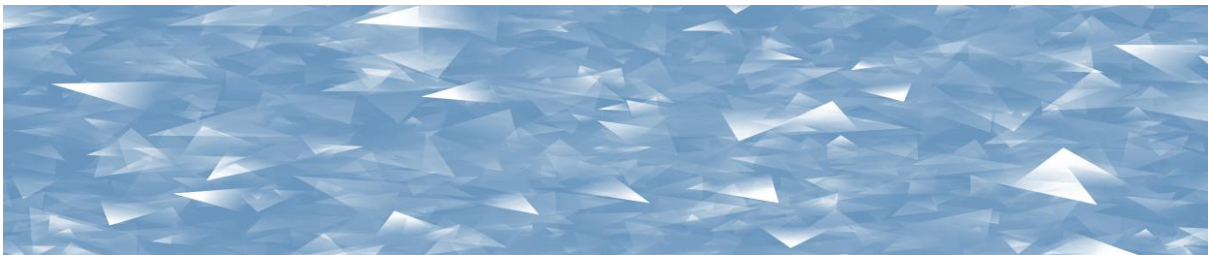
Cơ cấu sản lượng sản xuất theo sản phẩm

Khoản mục	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm
Săm lốp xe đạp	Chiếc	8.859.335	8.982.091	1,39%
Săm lốp xe máy	Chiếc	5.225.360	6.601.883	26,34%
Săm lốp ô tô bias	Chiếc	1.357.222	1.765.491	30,08%
Lốp ô tô radial	Chiếc	145.925	180.900	23,97%
Khác	Chiếc	569.424	632.950	11,16%
Tổng cộng	Chiếc	16.157.266	18.163.315	12,42%



Cơ cấu sản lượng tiêu thụ theo sản phẩm:

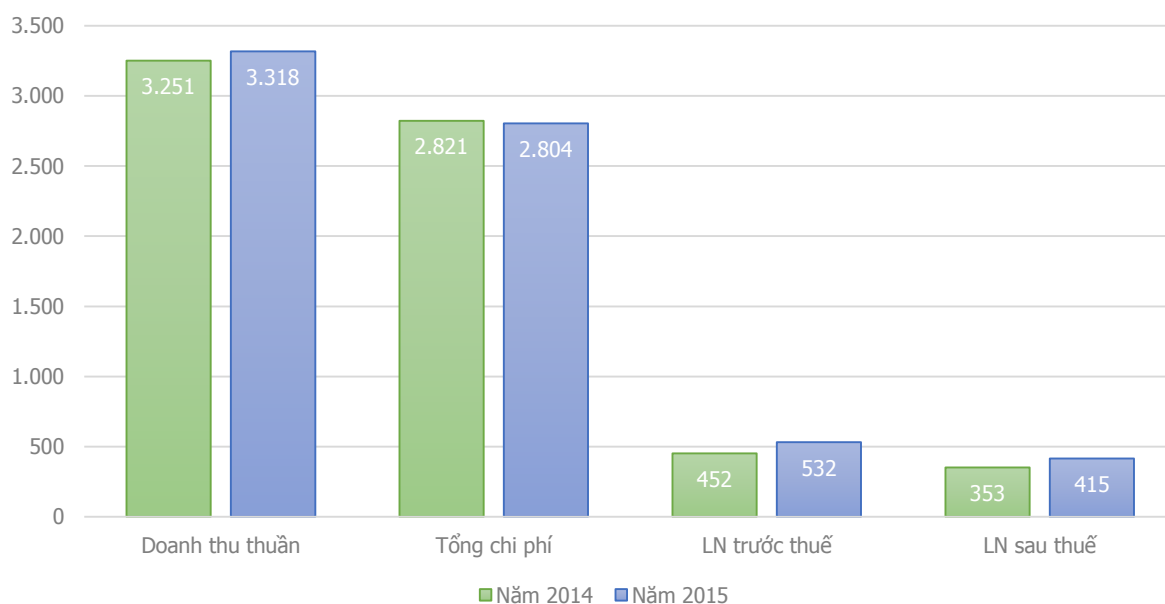
Khoản mục	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm
Săm lốp xe đạp	Chiếc	8.865.718	9.072.237	2,33%
Săm lốp xe máy	Chiếc	5.349.548	6.439.524	20,38%
Săm lốp ô tô bias	Chiếc	1.525.598	1.647.458	7,99%
Lốp ô tô radial	Chiếc	114.930	175.021	52,28%
Khác	Chiếc	556.192	638.488	14,80%
Tổng cộng	Chiếc	16.411.986	17.972.728	9,51%





Kết quả kinh doanh

Khoản mục	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm
Doanh thu thuần	Tr.đồng	3.251.368	3.317.699	2,04%
Tổng chi phí	Tr.đồng	2.821.662	2.804.315	-0,62%
LN trước thuế	Tr.đồng	452.145	532.286	17,72%
LN sau thuế	Tr.đồng	352.725	415.032	17,66%



Tình hình kinh tế Việt Nam trong năm 2015 cho thấy dấu hiệu khởi sắc khi tăng trưởng GDP đạt mức cao nhất trong 05 năm trở lại. Thị trường ô tô tại Việt Nam cũng chứng kiến sự tăng trưởng vượt bậc. Trong năm 2015, Công ty đạt được doanh thu thuần 3.317 tỷ đồng, cao hơn 2,04% so với cùng kỳ năm trước, đồng thời do tổng chi phí giảm 0,62% nên lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt hơn 415 tỷ đồng, cao hơn 17,66% so với cùng kỳ năm trước. Điều này cho thấy, dù trong năm có nhiều khó khăn trong tình hình chung của nền kinh tế và hoạt động sản xuất của Công ty nhưng DRC đã có những bước tăng trưởng khá tốt trong cả doanh thu và lợi nhuận. Đó là một thành quả rất to lớn của toàn thể cán bộ, công nhân viên toàn Công ty.

Xuất khẩu tiếp tục tăng trưởng đạt 20 triệu USD tăng 13,5%, thị trường xuất khẩu truyền thống như Lào, Campuchia, Singapore, Myanmar... được duy trì ổn định.

Năm 2015 mặc dù sản lượng tiêu thụ tăng nhưng doanh thu lại giảm 10% so với kế hoạch, do tác động bởi những yếu tố bất lợi nên công ty đã giảm giá bán nhưng chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế tăng 17% so với năm 2014 điều này minh chứng cho việc giảm giá bán có sự tính toán giữa bài toán tiêu thụ, tồn kho và hiệu quả.

Trước tình hình trên, HĐQT, Ban điều hành cùng toàn thể cán bộ nhân viên công ty đã phát huy tinh thần lao động sáng tạo, luôn đoàn kết, thống nhất trong mọi hành động, tận dụng tốt thời cơ, từng bước vượt qua khó khăn, thách thức, cùng với sự hợp tác và hỗ trợ nhiệt thành của hệ thống các Nhà phân phối, của quý Khách hàng, của các đối tác, các Nhà đầu tư... đã giúp cho DRC hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 đã đề ra.

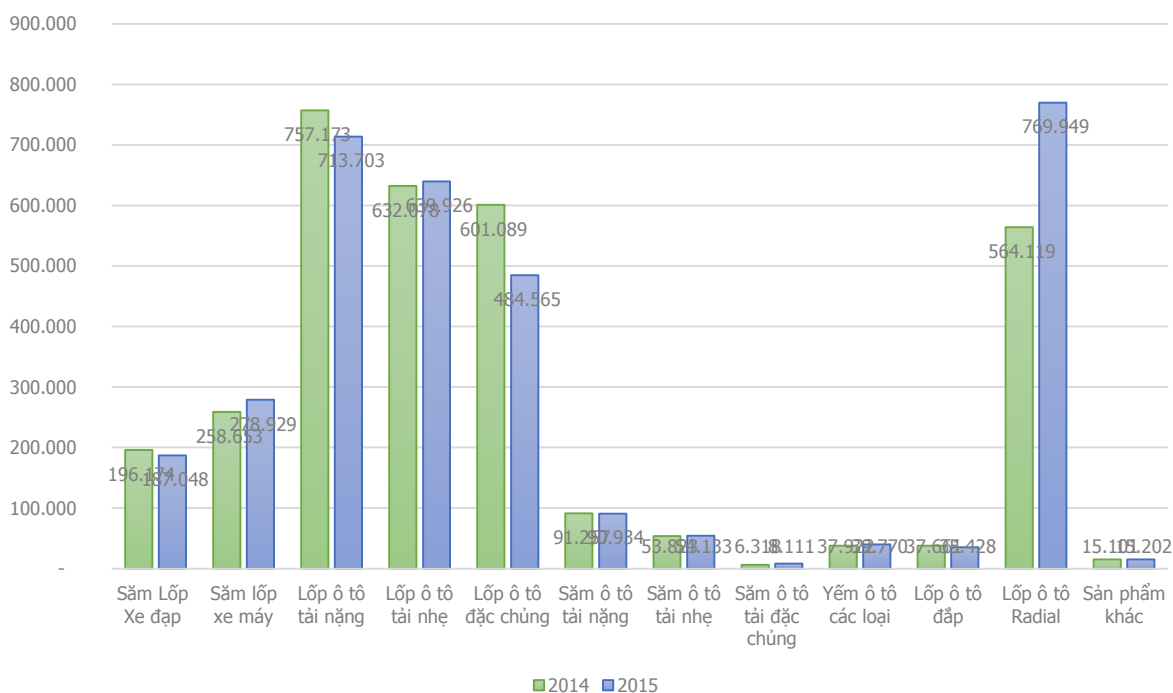




Cơ cấu doanh thu thuần

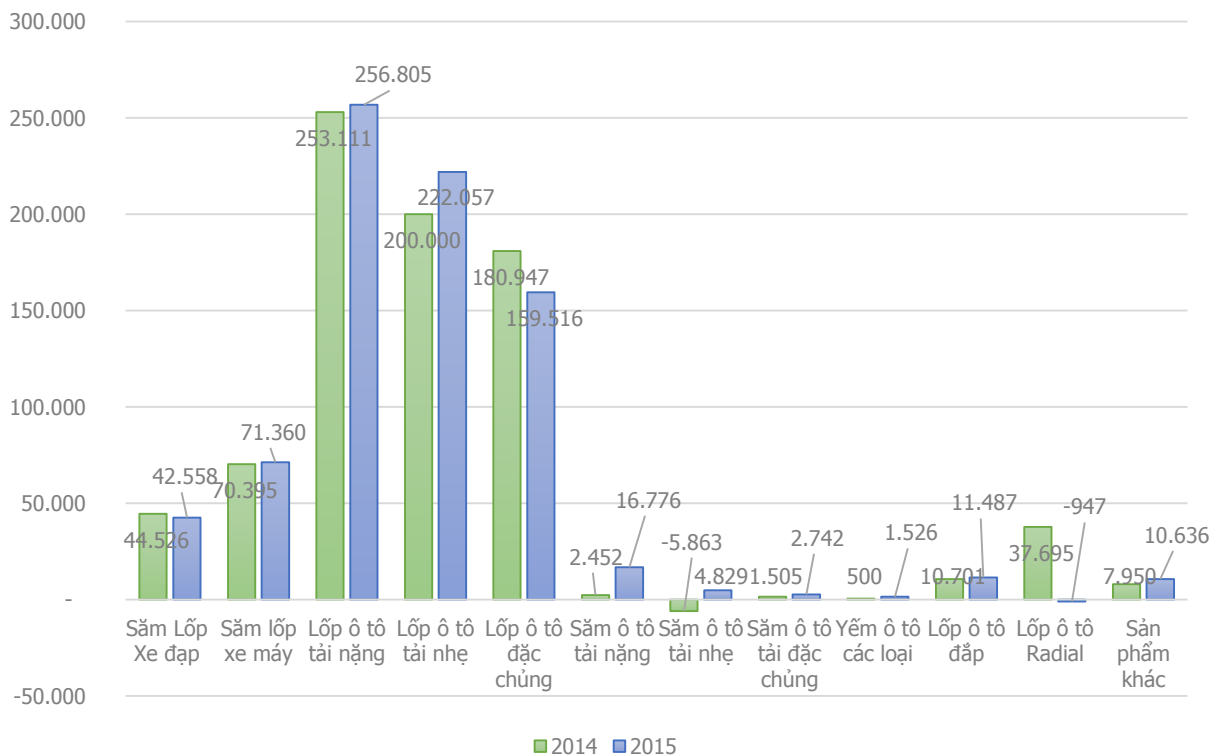
Chi tiêu	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm
Săm Lốp Xe đạp	Triệu đồng	196.174	187.048	-4,65%
Săm lốp xe máy	Triệu đồng	258.653	278.929	7,84%
Lốp ô tô tải nặng	Triệu đồng	757.173	713.703	-5,74%
Lốp ô tô tải nhẹ	Triệu đồng	632.078	639.926	1,24%
Lốp ô tô đặc chủng	Triệu đồng	601.089	484.565	-19,39%
Săm ô tô tải nặng	Triệu đồng	91.257	90.934	-0,35%
Săm ô tô tải nhẹ	Triệu đồng	53.823	54.133	0,58%
Săm ô tô tải đặc chủng	Triệu đồng	6.318	8.111	28,38%
Yếm ô tô các loại	Triệu đồng	37.922	39.770	4,87%
Lốp ô tô dấp	Triệu đồng	37.661	35.428	-5,93%
Lốp ô tô Radial	Triệu đồng	564.119	769.949	36,49%
Sản phẩm khác	Triệu đồng	15.101	15.202	0,67%
Tổng cộng	Triệu đồng	3.251.368	3.317.699	2,04%

Trong năm 2014, đóng góp phần lớn vào doanh thu của Công ty là sản phẩm săm lốp xe ô tô, chiếm hơn 66% tổng doanh thu của toàn Công ty. Năm 2015, sản phẩm chủ lực đóng góp doanh thu cho DRC vẫn là săm lốp ô tô, tuy nhiên săm lốp Radial đã bước vào năm kinh doanh thứ hai đóng góp gần 770 tỷ vào cơ cấu doanh thu thuần của công ty, tăng tương đương 36,49% so với năm 2014.



Cơ cấu lợi nhuận gộp

Chi tiêu	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm
Săm Lốp Xe đạp	Triệu đồng	44.526	42.558	-4,42%
Săm lốp xe máy	Triệu đồng	70.395	71.360	1,37%
Lốp ô tô tải nặng	Triệu đồng	253.111	256.805	1,46%
Lốp ô tô tải nhẹ	Triệu đồng	200.000	222.057	11,03%
Lốp ô tô đặc chủng	Triệu đồng	180.947	159.516	-11,84%
Săm ô tô tải nặng	Triệu đồng	2.452	16.776	584,17%
Săm ô tô tải nhẹ	Triệu đồng	- 5.863	4.829	-
Săm ô tô tải đặc chủng	Triệu đồng	1.505	2.742	82,18%
Yếm ô tô các loại	Triệu đồng	500	1.526	205,15%
Lốp ô tô dấp	Triệu đồng	10.701	11.487	7,35%
Lốp ô tô Radial	Triệu đồng	37.695	- 947	-
Sản phẩm khác	Triệu đồng	7.950	10.636	33,79%
Tổng cộng	Triệu đồng	803.919	799.347	-0,57%





TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Danh sách Ban điều hành



Ông NGUYỄN THANH BÌNH – TGD

Năm sinh 07/10/1960

Trình độ chuyên môn Thạc sỹ Kỹ thuật

Số cổ phiếu nắm giữ Đại diện vốn (Tập đoàn Hóa chất Việt Nam): 9.138.000 cp chiếm 10% vốn điều lệ
Sở hữu cá nhân: 254.914 cp chiếm 0,28% vốn điều lệ



Ông HÀ PHƯỚC LỘC – Phó TGD

Năm sinh 28/12/1968

Trình độ chuyên môn Cử nhân kinh tế

Số cổ phiếu nắm giữ Đại diện vốn(Tập đoàn Hóa chất Việt Nam): 9.138.000 cp chiếm 10% vốn điều lệ
Sở hữu cá nhân: 65.368 cp chiếm 0,07% vốn điều lệ



Ông NGUYỄN MẠNH SƠN - Phó TGD

Năm sinh 10/10/1960

Trình độ chuyên môn Cử nhân kinh tế, kỹ sư hóa

Số cổ phiếu nắm giữ Đại diện vốn(Tập đoàn Hóa chất Việt Nam): 9.138.000 cp chiếm 10% vốn điều lệ
Sở hữu cá nhân: 25.533 cp chiếm 0,03% vốn điều lệ



Ông LÊ HOÀNG KHÁNH NHỰT – Phó TGD

Năm sinh 02/04/1974

Trình độ chuyên môn Thạc sỹ kỹ thuật

Số cổ phiếu nắm giữ Đại diện vốn (Tập đoàn Hóa chất Việt Nam): 0 cp
Sở hữu cá nhân: 7.205 cổ phiếu chiếm 0,01% vốn điều lệ



Bà TRẦN THỊ MỸ LỆ – Kế toán trưởng

Năm sinh 12/08/1980

Trình độ chuyên môn Cử nhân kinh tế Ngành Kế toán

Số cổ phiếu nắm giữ 456 cổ phiếu

Những thay đổi trong ban điều hành

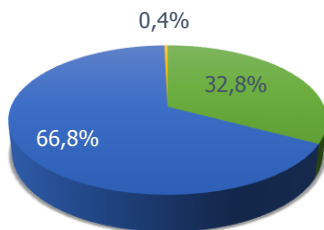
Ngày 28/11/2015, Hội đồng quản trị công ty CP Cao su Đà Nẵng đã ban hành Nghị quyết số 27/NQ-DRC-HĐQT về việc bổ nhiệm ông Lê Hoàng Khánh Nhựt – Giám đốc Xí nghiệp lốp Radial giữ chức danh Phó Tổng Giám đốc Công ty kể từ ngày 02/12/2015

Kể từ ngày 01/02/2016, Ông Phạm Quang Vinh – Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Cao su Đà Nẵng đã nghỉ hưu theo Luật Bảo hiểm xã hội và Điều lệ của DRC.

Số lượng cán bộ, nhân viên

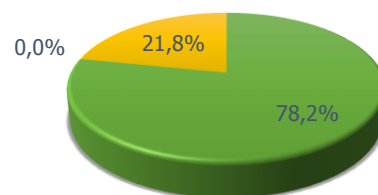
Tiêu chí	Số lượng người	Tỷ trọng
Theo trình độ lao động	1.748	100%
Trình độ đại học, cao đẳng	573	32,8%
Trình độ trung cấp	1.168	66,8%
Trình độ lao động phổ thông	7	0,04%
Theo loại hợp đồng lao động	1.748	100
Hợp đồng không thời hạn	1.367	78,2%
Hợp đồng thời vụ (dưới 1 năm)	-	-
Hợp đồng xác định từ 1-3 năm	381	21,8%
Theo tính chất lao động	1.748	100%
Trực tiếp sản xuất	1.257	72%
Không trực tiếp sản xuất	491	28,1%

Cơ cấu lao động theo trình độ lao động



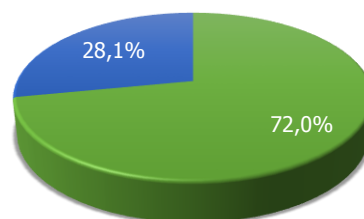
■ Trình độ đại học, cao đẳng ■ Trình độ trung cấp
■ Trình độ lao động phổ thông

Cơ cấu lao động theo hợp đồng lao động



■ Hợp đồng không thời hạn
■ Hợp đồng thời vụ (dưới 1 năm)
■ Hợp đồng xác định từ 1-3 năm

Cơ cấu lao động theo tính chất lao động



■ Trực tiếp sản xuất ■ Không trực tiếp sản xuất



Chính sách nhân sự

Chính sách lương - thưởng

DRC xây dựng chính sách lương cán bộ công nhân viên phù hợp với năng lực công tác và vị trí phụ trách. Ngoài ra, Ban lãnh đạo công ty thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu suất lao động của cán bộ công nhân viên; từ đó, có đánh giá và điều chỉnh mức lương phù hợp cho nhân viên trên toàn công ty.

Chính sách khen thưởng được áp dụng gắn liền với kết quả công việc, hiệu quả sản xuất kinh doanh nhằm tạo động lực làm việc tích cực cho CBCNV. Về cơ bản, tại Công ty có các chế độ thưởng như sau:

- Thưởng sáng kiến cải tiến kỹ thuật.
- Thưởng cá nhân, tập thể tiêu biểu, xuất sắc.
- Thưởng nhân các ngày Lễ, Tết.
- Thưởng Kinh doanh theo quý, năm.
- Thưởng đột xuất hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao trong kỳ.
- Thưởng người tốt việc tốt.
- Thưởng cho công trình sản phẩm mới.

Chi tiêu	Đơn vị	Năm 2014	Năm 2015
Thu nhập bình quân	Đồng/người/ tháng	10.628.000	12.049.000



Chế độ bảo hiểm xã hội

Các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp được Công ty thực hiện theo đúng qui định pháp luật và đảm bảo toàn thể cán bộ công nhân viên đều được hưởng đầy đủ các chế độ bảo hiểm. Nhiều năm liền công ty thực hiện tốt công tác bảo hiểm và nhận Giấy khen của Bảo hiểm Xã hội thành phố Đà Nẵng.

Chế độ chính sách khác

Ngoài việc thực hiện hỗ trợ suất ăn trưa, ăn giữa ca, chế độ bồi dưỡng độc hại, cấp phát đồng phục, trang thiết bị bảo hộ lao động, khám sức khỏe định kỳ, bảo hiểm tai nạn 24/24, Công ty còn áp dụng các chế độ phúc lợi như thưởng vào các ngày Tết Nguyên đán, Tết Trung thu, ngày Quốc tế Phụ nữ và ngày Phụ nữ Việt Nam cho CBCNV nữ, hỗ trợ CBCNV có hoàn cảnh khó khăn. Đời sống tinh thần của cán bộ công nhân viên công ty cũng được quan tâm đúng mực. Hàng năm, công ty đều tổ chức những hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt đoàn thể nhằm tái tạo sức lao động, nâng cao tinh thần đoàn kết cho tập thể cán bộ công ty. Bên cạnh đó, khi công ty di dời lên KCN Liên Chiểu, rất xa khu dân cư, công ty đã tổ chức đội xe đưa đón người lao động để hỗ trợ cũng như đảm bảo sức khỏe của người lao động sau một ngày cố gắng hiên cho công ty.





TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

Nhà máy lốp xe tải Radial công suất 600.000 lốp/năm

Vốn đầu tư: 2.992.721.263.000 đồng (gồm 2 giai đoạn). Nhà máy được khánh thành vào ngày 29/06/2013.

Dự án Radial	Giai đoạn 1	Giai đoạn 2
Thời gian xây dựng	Q2/2011-Q2/2013	2016-2017
Công suất thiết kế (lốp/năm)	300.000	600.000
Tổng vốn đầu tư (triệu đồng)	2.127	705

Theo nghị quyết số 30/NQ-DRC-HĐQT ngày 31/12/2015 của Hội đồng quản trị DRC về việc phê duyệt quyết toán dự án Nhà máy lốp xe tải Radial công suất 600.000 lốp/năm – Giai đoạn 1 thì:

- Thời gian khởi công, hoàn thành (thực tế): từ tháng 5/2011 đến tháng 12/2014
- Chi phí đầu tư dự toán: 2.164.603.756.000 đồng
- Giá trị đề nghị quyết toán: 1.864.111.766.584 đồng

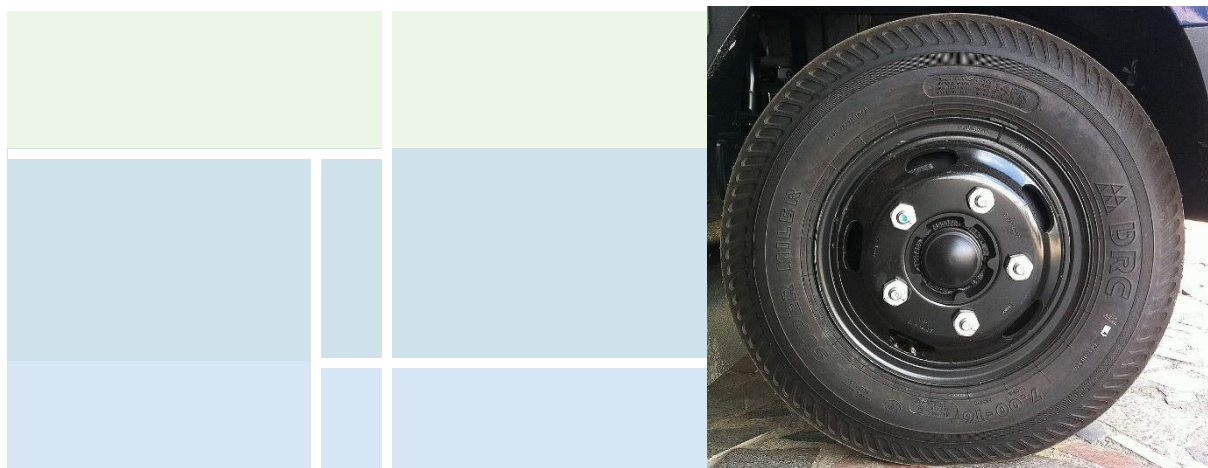


Nhà máy sản xuất lốp xe tải Radial công suất 600.000 lốp/năm – Giai đoạn II

- Mục tiêu của dự án: Đầu tư nâng công suất của nhà máy lốp radial từ 300.000 lốp/năm lên 600.000 lốp/năm.
- Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng: Xây dựng móng máy, mua sắm bổ sung các thiết bị đồng bộ như: Dây chuyền luyện, máy thành hình, máy lưu hóa v.v để hoàn chỉnh toàn bộ nhà máy lốp Radial theo thiết kế được duyệt, đạt công suất 600.000 lốp/năm.
- Tổng mức đầu tư: 705.024.856.866 đồng.
- Nguồn vốn đầu tư: Vốn tự có (30%) và vốn vay thương mại (70%).
- Tiến độ thực hiện: Quý II/2015-Quý IV/2016. Hiện nay đang triển khai lập lại dự toán; thiết kế sửa đổi, bổ sung một số hạng mục như: Máy thành hình, lưu hóa v.v.
- Giá trị thực hiện tính đến 31/12/2015: 386.000.000 đồng.

Việc đầu tư nhà máy nằm trong định hướng phát triển và nâng cao khả năng cạnh tranh, mở rộng quy mô nhằm củng cố vị thế nhà sản xuất lốp hàng đầu tại Việt Nam của Cao Su Đà Nẵng. Ngoài ra, đây là nhà máy mang tính chiến lược của Tập đoàn hóa chất Việt Nam trong kế hoạch phát triển ngành sản lốp của Việt Nam trong tương lai.





Đầu tư dây chuyền lắp lốp nguội công suất 30.000 lốp/năm

Mục tiêu của dự án: Đáp ứng nhu cầu thị trường trong nước ngày càng tăng về lắp lốp nguội, đưa ra thị trường sản phẩm lốp lắp Bias và Radial có chất lượng cao và giá thành hợp lý.

Qui mô, công suất: Tận dụng nhà sầm yếm hiện có, đầu tư đồng bộ dây chuyền để lắp lốp theo công nghệ lắp lốp nguội với công suất 30.000 lốp/năm, trong đó:

- Lốp lắp Bias: 14.500 lốp/năm
- Lốp lắp Radial: 15.500 lốp/năm

Nội dung đầu tư chính/các hạng mục đầu tư chính: Tận dụng cơ sở hạ tầng hiện có đầu tư một dây chuyền lắp lốp nguội công suất 30.000 lốp/năm và các thiết bị phụ trợ về khí nén, xử lý bụi.

Tổng mức đầu tư: 22.497.215.000 đồng

Nguồn vốn đầu tư: vốn tự có (30%) và vốn vay thương mại (70%).

Tiến độ thực hiện: từ Quý III/2015 đến quý III/2016.

Hiện nay, hợp đồng cung cấp thiết bị chính cho dây chuyền đã được ký kết, theo kế hoạch tháng 6/2016 thiết bị sẽ được chuyển về công ty để tiến hành lắp đặt và đưa vào sử dụng.

Giá trị thực hiện năm 2015: 2.325.000.0000 đồng.



Di dời xí nghiệp sản lốp ô tô từ Bắc Mỹ an vào khu Công nghiệp Liên Chiểu

Mục tiêu của dự án: chuyển phần còn lại của nhà máy vào khu công nghiệp Liên Chiểu trả lại đất cho Thành phố Đà Nẵng.

Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng: Xây dựng nhà xưởng và các công trình phụ trợ tại khu Công nghiệp Liên chiểu, di dời nhà xưởng, trang thiết bị Xí nghiệp sản lốp ô tô đồng thời có tính đến đầu tư bổ sung một số thiết bị mới thay thế những thiết bị quá cũ nhằm đồng bộ dây chuyền sản xuất.

Tổng mức đầu tư: 674 tỷ đồng bao gồm cả tài sản cũ. Đầu tư mới 580 tỷ đồng trong đó chi phí xây dựng nhà xưởng 190 tỷ đồng, chi phí tháo dỡ, vận chuyển, lắp đặt lại thiết bị và mua sắm bổ sung thiết bị mới 230 tỷ đồng.

Nguồn vốn đầu tư: Gồm vốn tự có và phần chi trả của Thành phố Đà Nẵng khi thu hồi đất được dùng làm vốn đối ứng vay thương mại.

Tiến độ thực hiện: phần lớn công việc đã thực hiện trong năm 2013 và 2014, năm 2015 chỉ thực hiện việc hoàn thiện các công trình phụ trợ tại Liên chiểu.

Hiện các nhà thầu đang gấp rút hoàn thành hồ sơ hoàn công, quyết toán công trình.

Giá trị thực hiện năm 2015: 15.897.000.000 đồng.

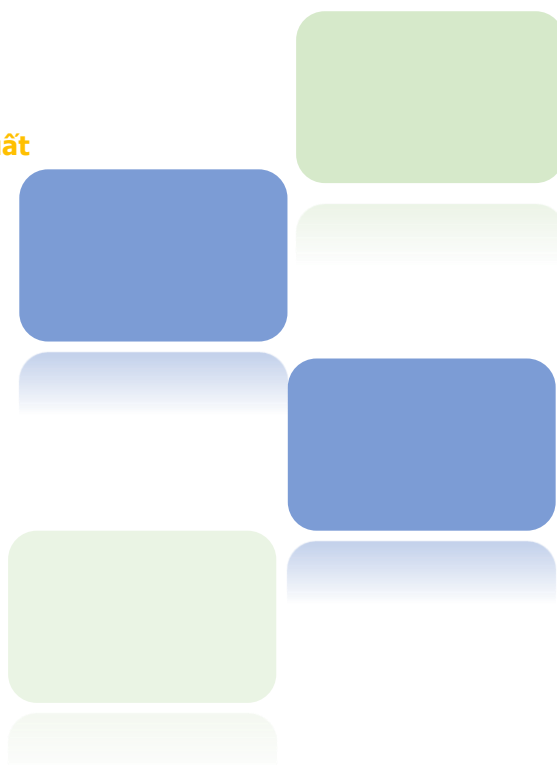
Tổng giá trị thực hiện dự án (ước tính): 408.897.000.000 đồng.



Đầu tư mua bổ sung một số thiết bị lẻ phục vụ sản xuất

Năm 2015, Công ty đã đầu tư một số thiết bị lẻ phục vụ sản xuất như: Máy thành hình -16"-2 vòng tanh (1 cái); Máy kiểm tra độ nhớt Mooney (02 cái); Máy kiểm tra mài mòn DIN (01 cái); Xe ô tô 07 chỗ phục vụ công tác bán hàng (1 cái).

Tổng giá trị thực hiện: 7.601.850.000 đồng



Các công ty con, công ty liên kết

Công ty CP Cao su Đà Nẵng có góp vốn cùng Công ty CP Công nghiệp Cao su Miền Nam, Công ty CP Cao su Sao Vàng, PCBL Netherlands Holding BV thành lập Công ty CP Philips Carbon Black Việt Nam. Trong đó, DRC đã góp 5% vốn điều lệ tương đương với giá trị là 6.069.881.035 đồng

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tình hình tài chính

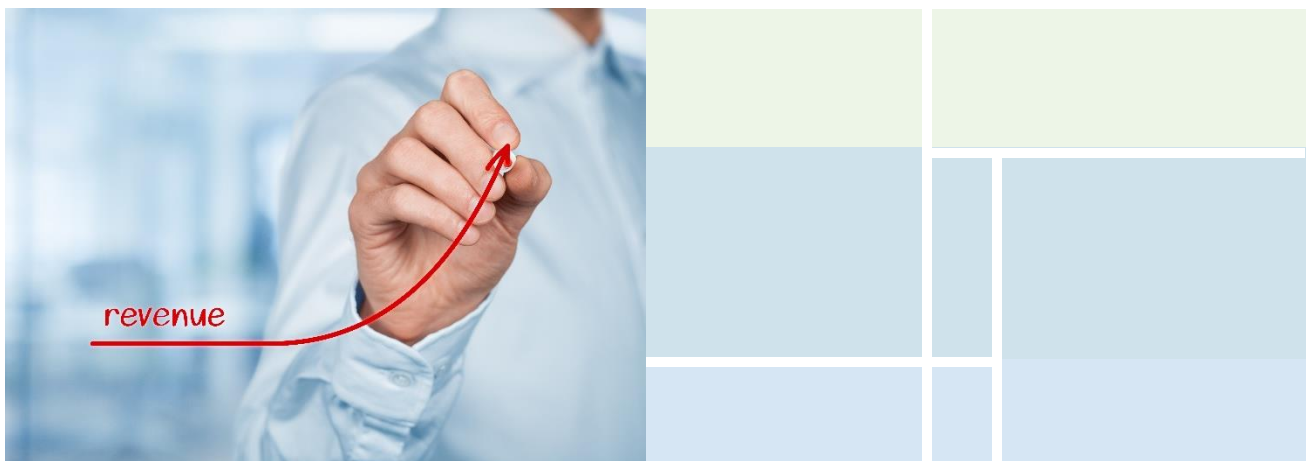
Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	Triệu đồng	3.137.403	3.142.562	0,2%
Doanh thu thuần	Triệu đồng	3.251.368	3.317.699	2,04%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	Triệu đồng	441.506	525.567	19,04%
Lợi nhuận khác	Triệu đồng	10.639	6.719	-36,85%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	452.145	532.285	17,72%
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	352.725	415.032	17,66%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	Triệu đồng	40 %	-	-

Tổng tài sản trong năm 2015 tăng nhẹ 0,2% so với năm 2014. Cơ cấu tài sản không có sự thay đổi nhiều khi trong tài sản ngắn hạn, hàng tồn kho vẫn chiếm tỷ trọng chủ yếu (60%), Tài sản dài hạn vẫn không có sự biến động nhiều.

Doanh thu thuần trong năm đạt 3.317 tỷ đồng, tăng 2% so với cùng kỳ năm trước, nhưng lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh lại tăng đến 19% do chi phí của Công ty được quản lý tốt hơn. Đóng góp chính trong doanh thu của DRC vẫn là dòng sản phẩm sẫm lốp xe ô tô.

Chi phí tài chính trong năm 2015 là 123 tỷ đồng, thấp hơn 13,3% so với năm 2014, trong đó chi phí lãi vay là 54,7 tỷ, giảm mạnh 35,3% so với năm 2014. Yếu tố này góp phần làm lợi nhuận của DRC tăng.

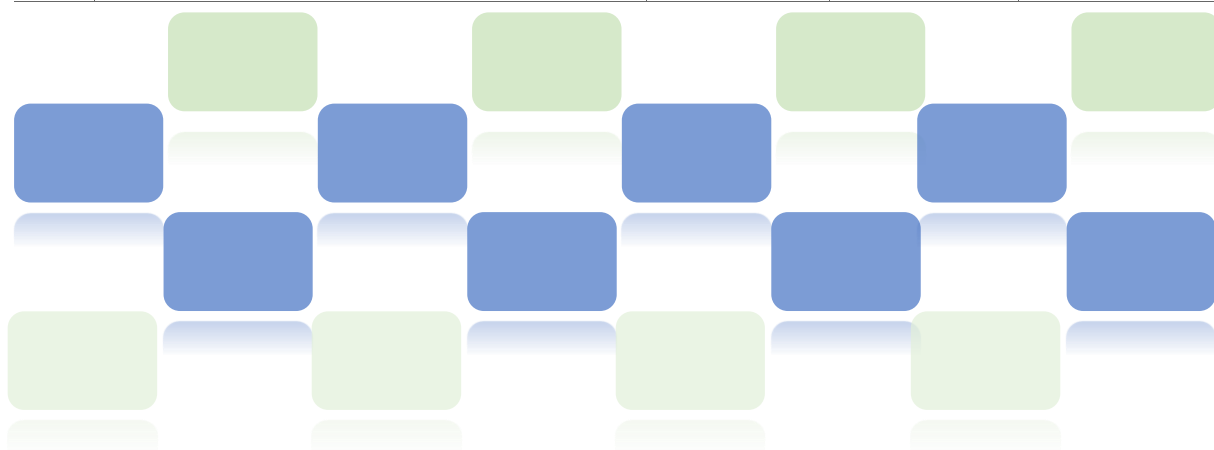
Như vậy, lợi nhuận sau thuế cả năm đạt 415 tỷ đồng, tăng 17,66% so với năm 2014. Trong bối cảnh tình hình cạnh tranh ngày càng gay gắt, các công ty sản xuất sẫm lốp trong cùng ngành có kết quả kinh doanh kém khả quan thì kết quả Công ty đạt được rất đáng được ghi nhận và là thành quả chung của toàn Công ty.



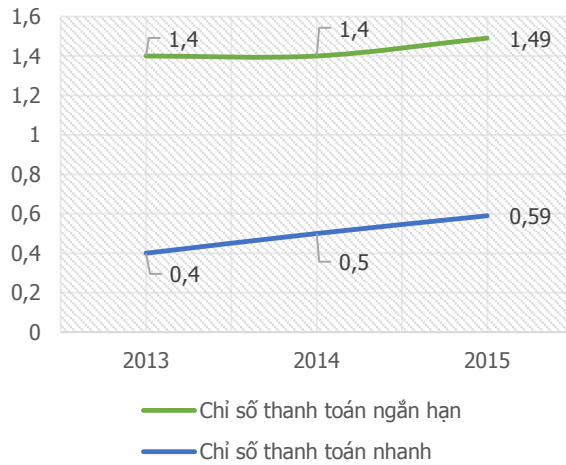


Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

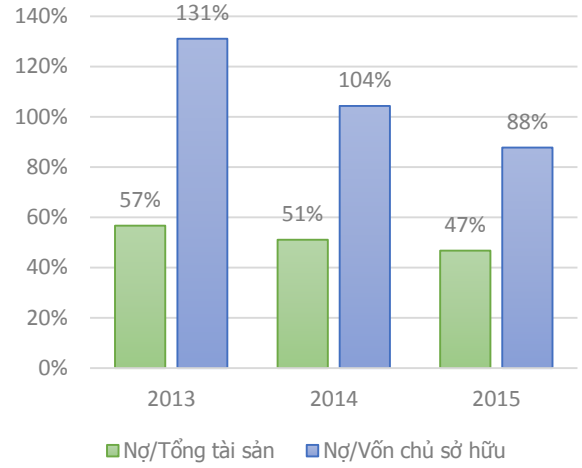
STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
-	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,40	1,49
-	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,50	0,59
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
-	Hệ số nợ/ Tổng tài sản	%	51,05%	46,75%
-	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	%	104,29%	87,8%
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
-	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	3,03	3,36
-	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Vòng	1,03	1,06
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
-	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	10,85%	12,51%
-	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	24,20%	25,87%
-	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản (ROA)	%	11,15%	13,22%
-	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	13,58%	15,84%



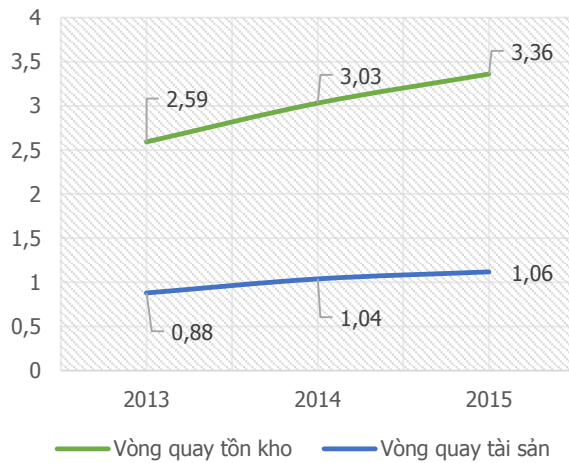
Chỉ số khả năng thanh toán



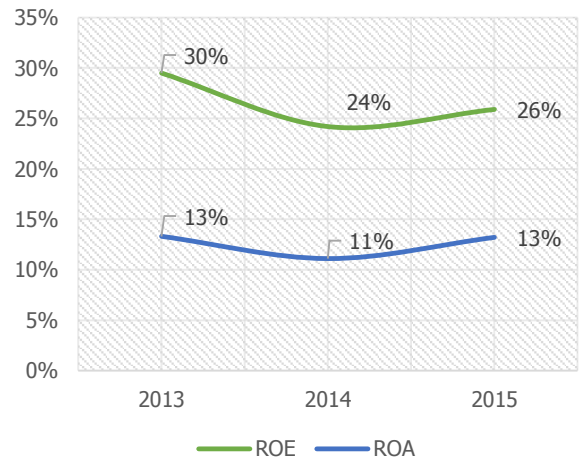
Cơ cấu vốn của DRC



Chỉ tiêu năng lực hoạt động



Tỷ suất lợi nhuận của DRC





Khả năng thanh toán

Hệ số khả năng thanh toán của Công ty nhìn chung ở mức khá an toàn và duy trì khá ổn định qua các năm. Năm 2015, hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn của DRC là 1,49 lần, với ý nghĩa 1 đồng nợ ngắn hạn của Công ty được đảm bảo bởi 1,49 đồng tài sản ngắn hạn.

Chỉ tiêu về cơ cấu vốn

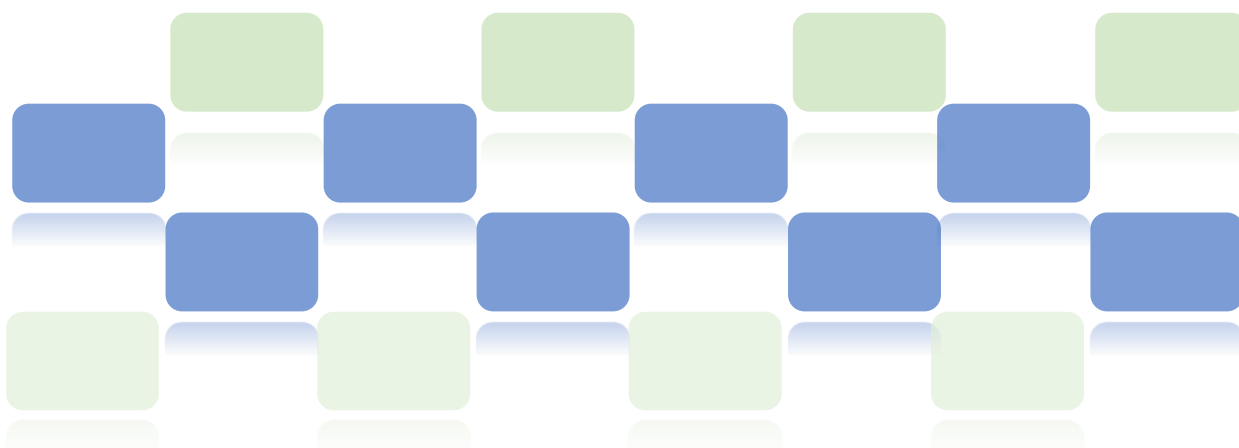
Tỷ trọng nợ trong cơ cấu vốn của Công ty đang có xu hướng giảm, tỷ lệ nợ/ tổng tài sản đạt 46,75% năm 2015, giảm hơn so với mức 51,05% năm 2014. Nhìn vào bảng cân đối kế toán chúng ta có thể thấy việc giảm tỷ trọng nợ trong cơ cấu vốn chủ yếu đến từ việc giảm trong tài khoản nợ vay dài hạn. Các khoản vay này dùng để tài trợ chủ yếu cho 2 dự án: Di dời Xí nghiệp Săm lốp ô tô từ Bắc Mỹ An vào Khu công nghiệp Liên Chiểu và Dự án Nhà máy sản xuất lốp Radial công suất 600.000 lốp/năm. Hiện tại, Công ty chưa có kế hoạch vay thêm, tập trung vào việc chi trả các khoản nợ đến hạn nhằm giảm tỷ lệ nợ về mức an toàn, tránh những ảnh hưởng xấu về mặt tài chính cho Công ty.

Chỉ tiêu về năng lực hoạt động

Các chỉ số về năng lực hoạt động của Công ty có xu hướng tăng, cho thấy những tín hiệu đáng mừng trong công tác quản lý và sử dụng nguồn lực hiệu quả của Công ty. Vòng quay hàng tồn kho tăng từ 3,03 lần năm 2014 lên 3,36 lần năm 2015 cho thấy những tiến triển tích cực trong công tác quản lý hàng hóa lưu, xuất kho. Trong năm 2015, 1 đồng tài sản của Công ty bỏ ra mang lại 1,12 đồng doanh thu, tăng so với con số 1,04 năm 2014.

Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi

Trong năm qua, Công ty đã khá thành công trong việc quản lý chi phí. Đẩy mạnh việc sản xuất để gia tăng doanh thu đồng thời với việc giảm thiểu sự gia tăng tương ứng của chi phí là kết quả của việc gia tăng lợi nhuận của công ty. Cụ thể, trong năm công ty đã giảm trong chi phí lãi vay do khoản nợ gốc giảm dần. Chính những nguyên nhân này đã làm cho biên lợi nhuận ròng tăng từ 10,85% lên 11,83%. ROE và ROA của công ty cũng tăng trưởng trong năm 2015.



CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

Cổ phần

Vốn điều lệ: 913.800.030.000 đồng

Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 91.380.003 cổ phiếu

Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

- + Cổ phiếu thường: 91.380.003 cổ phiếu
- + Cổ phiếu ưu đãi: 0 cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 91.380.003 cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu



Cơ cấu cổ đông tại ngày 08/12/2015

Loại cổ đông	SL cổ đông	Số cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
Cổ đông trong nước	3.590	57.348.203	573.482.030.000	62,76%
Cổ đông nhà nước (Tập đoàn Hóa chất Việt Nam)	1	46.153.353	461.533.530.000	50,51%
Cổ đông tổ chức	60	200.198	2.001.980.000	0,22%
Cổ đông cá nhân	3.529	10.994.652	109.946.520.000	12,03%
Cổ đông nước ngoài	303	34.031.800	340.318.000.000	37,24%
Cổ đông tổ chức	79	33.146.806	331.468.060.000	36,27%
Cổ đông cá nhân	224	884.994	8.849.940.000	0,97%
Cổ phiếu quỹ	-	-	-	-
Tổng cộng	3.893	91.380.003	913.800.030.000	100%

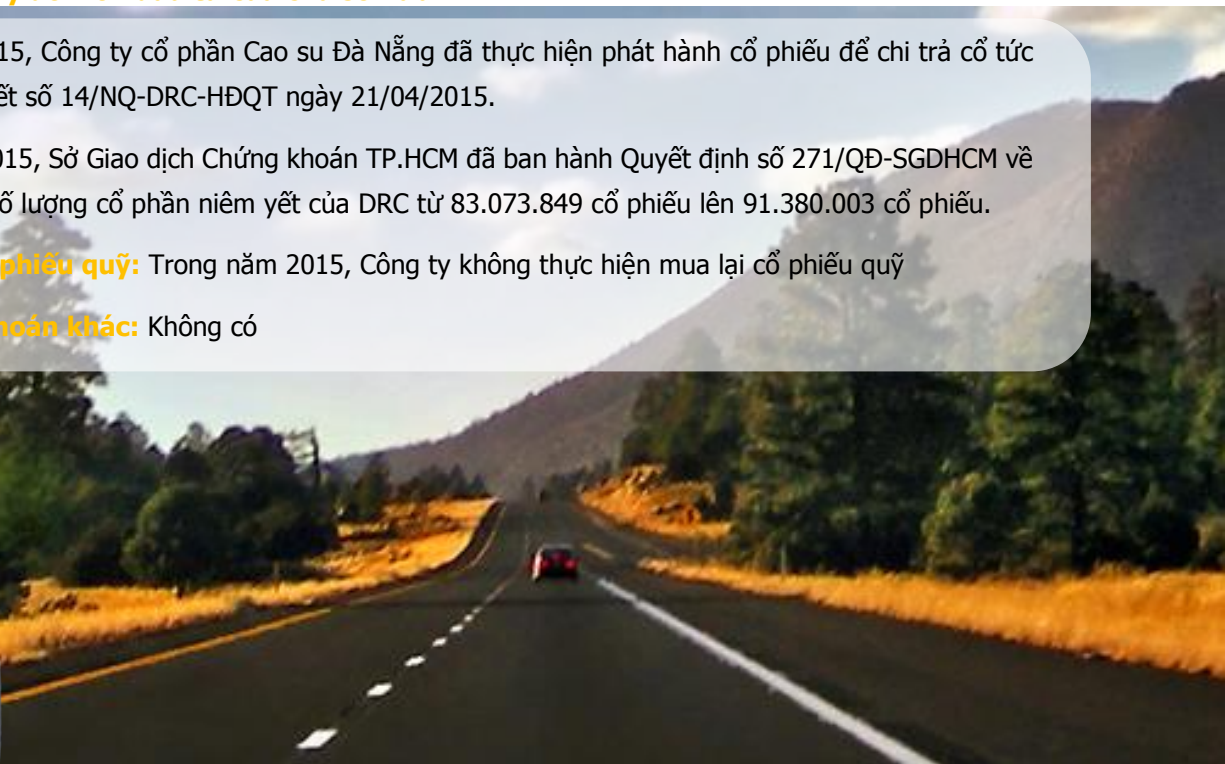
Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong năm 2015, Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng đã thực hiện phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức theo Nghị quyết số 14/NQ-DRC-HĐQT ngày 21/04/2015.

Ngày 08/07/2015, Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM đã ban hành Quyết định số 271/QĐ-SGDHCM về việc thay đổi số lượng cổ phần niêm yết của DRC từ 83.073.849 cổ phiếu lên 91.380.003 cổ phiếu.

Giao dịch cổ phiếu quỹ: Trong năm 2015, Công ty không thực hiện mua lại cổ phiếu quỹ

Các chứng khoán khác: Không có







Phát triển bền vững



BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

Trong năm qua, Công ty đã thực hiện tốt các quy định về xử lý chất thải trong sản xuất ra môi trường tiếp nhận, vận động các cán bộ công nhân viên thực hiện dọn vệ sinh nơi làm việc, tạo môi trường làm việc trong lành, làm nên một nếp sống văn minh trong mỗi cá nhân người lao động. Bên cạnh đó, Công ty còn thực hiện trồng cây xanh quanh nơi làm việc nhằm tạo thêm mảng xanh nơi làm việc, góp phần tạo tâm lý thoải mái cho người lao động.

DRC luôn đề cao giá trị con người trong sự phát triển bền vững của Công ty. Nhằm tạo cho người lao động một môi trường làm việc thân thiện, năng động, nơi mà người lao động có thể phát huy hết khả năng của mình và định hướng sẽ cống hiến toàn tâm toàn ý cho sự phát triển của Công ty, DRC luôn chú ý đến công tác đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng, có những biện pháp thích hợp nhằm vận động, khuyến khích cán bộ công nhân viên cống hiến, góp phần phát triển Công ty. Công ty còn thực hiện các chuyến đi nghỉ mát nhằm tạo điều kiện nghỉ ngơi, thư giãn cho người lao động sau khoảng thời gian làm việc mệt nhọc, bên cạnh đó còn là điều kiện để tập thể DRC có cơ hội được giao lưu, chia sẻ với nhau, góp phần tăng tinh thần đoàn kết trong công ty.

Công ty còn thường xuyên tổ chức những buổi công tác xã hội, đền ơn đáp nghĩa nhằm đóng góp một phần vào sự phát triển của xã hội, chăm lo đời sống cho những mảnh đời bất hạnh, những người đã có công với đất nước trong các cuộc chiến tranh.

Công ty Cổ Phần Cao Su Đà Nẵng là một trong những doanh nghiệp chuyên sản xuất các dòng sản phẩm từ cao su như: Săm lốp ô tô; săm lốp xe đạp xe máy; đũa lốp và các sản phẩm cao su kỹ thuật. Hơn 40 năm xây dựng và phát triển DRC đã tạo được uy tín hàng đầu trong nước và dần vươn ra thế giới.

Việc quản lý và sử dụng năng lượng là một trong những tiêu chí hàng đầu được Lãnh đạo Công ty quan tâm nhằm bảo vệ môi trường, giảm chi phí sản xuất, tăng tính cạnh tranh cho sản phẩm hướng tới việc phát triển bền vững.

DRC là một trong những đơn vị sử dụng năng lượng trọng điểm, khối lượng tiêu thụ năng lượng trong năm 2015 như sau:

Hạng mục	Tiêu thụ/năm	Chi phí – Trồng/năm
Điện – kwh	50.383.269	76.614.740
Xăng – lít	4.856	82.086
Dầu – lít	88.985	1.204.706
Hơi nước – tấn	172.355	127.987.367
Nước - m3	46.920	381.632

Chương trình kiểm toán năng lượng đã được Công ty thực hiện đều đặn 3 năm/lần. Từ kết quả kiểm toán và các giải pháp trong báo cáo kiểm toán đã được Công ty thực hiện nghiêm túc. Sau đây là 1 số giải pháp về năng lượng hiệu quả:

Giải pháp TKNL đã áp dụng	Tiết kiệm năng lượng	Chi phí đầu tư (tr đồng/năm)	Tiết kiệm (tr đồng/năm)
Chiếu sáng – thay thế 100 bóng đèn cao áp có công suất 250w, bằng đèn tiết kiệm điện công suất 50w.	Tiết kiệm 92 MWh	25	129
Thu hồi nhiệt thải tại xí nghiệp Xe đạp xe máy và xí nghiệp Đắp lốp.	Tiết kiệm 576 tấn hơi	15	428
Chống thất thoát nhiệt qua cốc ngưng, bảo ôn các bầu nhiệt tại xí nghiệp Xe đạp xe máy.	Tiết kiệm 1.200 tấn hơi	30	891

Ngoài ra Công ty còn nhiều sáng kiến về tiết kiệm năng lượng điển hình:

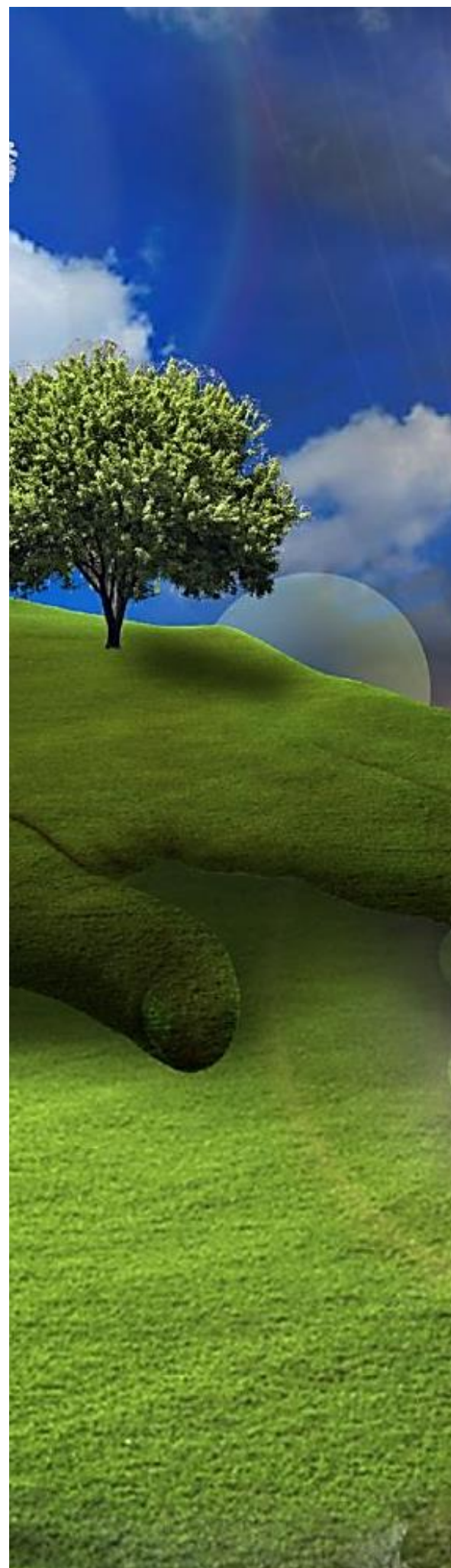
Giải pháp TKNL đã áp dụng	Tiết kiệm năng lượng	Chi phí đầu tư (trồng/năm)	Tiết kiệm (trồng/năm)	Ghi chú
Lắp tụ bù cho các trạm biến áp trong Công ty để nâng cao cosphi.		50	700	
Bảo ôn toàn bộ ống nhiệt chính tại 60 máy lưu hóa lốp xí nghiệp Ôtô.	2.300 tấn hơi/năm	150	1.708	





Một trong những giải pháp tiết kiệm năng lượng lớn gần đây là chuyển đổi lò hơi đốt dầu FO sang đốt bằng nhiên liệu Biomass thân thiện với môi trường, tiết kiệm rất lớn chi phí sản xuất của công ty. Ngoài ra, một số nội dung tăng cường quản lý việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đã được Công ty thực hiện như sau:

- Thành lập Ban chỉ đạo tiết kiệm năng lượng đứng đầu là Phó tổng giám đốc kỹ thuật. Ban này có trách nhiệm điều hành mọi hoạt động xung quanh chương trình tiết kiệm năng lượng trong công ty.
- Xây dựng Chính sách về tiết kiệm năng lượng.
- Xây dựng mục tiêu tiết kiệm năng lượng.
- Xây dựng quy chế về tiết kiệm năng lượng.
- Năm 2015 cử 2 kỹ sư đi học lớp người quản lý năng lượng do Bộ Công thương tổ chức.
- Về góc độ của các đơn vị thành viên (gồm 7 xí nghiệp):
 - Cử cán bộ chuyên trách theo dõi việc sử dụng năng lượng.
 - Lập sổ theo dõi các chỉ số về năng lượng trong 3 ca sản xuất.
 - Hằng tháng tổng hợp và phân tích mức độ lợi, không lợi và có giải pháp khắc phục kịp về các sự cố.
- Định hướng của DRC trong thời gian tới:
 - Mục tiêu phấn đấu tiết kiệm năng lượng 1% trên năm.
 - Tăng cường hơn nữa việc kiểm toán năng lượng tại các đơn vị trực thuộc.
 - Áp dụng tiêu chuẩn ISO 50000 vào quản lý năng lượng. Đào tạo người quản lý năng lượng cho các đơn vị trực thuộc.
 - Sáng kiến cải tiến kỹ thuật và tăng cường nhiều hơn nữa các giải pháp tiết kiệm năng lượng.



**Công tác lập, thẩm định và phê duyệt báo cáo ĐTM hoặc cam kết bảo vệ môi trường:**

- Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án “Đầu tư xây dựng công trình di dời XN SL ô tô từ Bắc Mỹ An vào KCN Liên Chiểu” số: 1751/QĐ-UBND, được UBND TP Đà Nẵng phê duyệt, ngày 09/5/2012;
- Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án “Đầu tư xây dựng công trình di dời, đầu tư chiều sâu, mở rộng sản xuất XN SL XĐXM từ Bắc Mỹ An vào KCN Liên Chiểu” số: 5397/QĐ-UBND, được UBND TP Đà Nẵng phê duyệt, ngày 20/7/2010;
- Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án “Đầu tư xây dựng công trình nhà máy sản xuất lốp xe tải radial công suất 600.000 lốp/năm) số: 9200/QĐ-UBND, được UBND TP Đà Nẵng phê duyệt, ngày 9/12/2009;
- Bản cam kết bảo vệ môi trường của dự án kho lốp thành phẩm số: 14/XNĐK-UBND, được UBND Quận Liên Chiểu phê duyệt ngày 16/12/2009;

Công tác giám sát môi trường định kỳ:

- Thực hiện giám sát định kỳ: giám sát theo quy định của báo cáo ĐTM là 4lần/năm;
- Tên đơn vị giám sát: Trung tâm kỹ thuật môi trường TP. Đà Nẵng

Về nước thải:

Khối lượng nước thải trung bình 120 m³/ngày đêm, phát sinh từ sinh hoạt của cán bộ công nhân viên và nhà ăn; nước thải được thu gom vào đường ống kín và đầu nối vào hệ thống xử lý nước thải tập trung của Công ty TNHH KCN Môi trường Quốc Việt;

Về khí thải:

Công ty không sử dụng lò hơi mà hợp đồng mua hơi với Công ty TNHH Điện Hơi Công Nghiệp Tín Thành sử dụng lò hơi đốt nhiên liệu Biomass (mùn cưa, bột bào), thân thiện với môi trường.



Về chất thải rắn:

Các loại chất thải rắn thông thường gồm: bao bì; giấy loại; củi gỗ...

Loại chất thải rắn	Lượng chất thải (m ³ /năm)	Phát sinh từ công đoạn	Phương pháp xử lý
Chất thải sinh hoạt	144	Nhà ăn	Hợp đồng Cty MT Đô thị ĐN thu gom vận chuyển xử lý
CT rắn công nghiệp (giấy, bao bì, ...)	1826	Các công đoạn SX	Hợp đồng Cty MT Đô thị ĐN thu gom vận chuyển xử lý

Về quản lý chất thải nguy hại (CTNH):

Đơn vị có phát sinh chất thải nguy hại gồm: Dầu thủy lực thải, dầu máy thải, thùng phi nhiễm dầu, giẻ lau nhiễm dầu, bao bì nhiễm hóa chất, acquy chì thải, bóng đèn huỳnh quang thải, chất thải lây nhiễm và hóa chất y tế thải.

Đã được Sở Tài nguyên và Môi trường TP Đà Nẵng cấp sổ đăng ký Chủ nguồn thải CTNH ngày 19/01/2015 (cấp lần 3) với mã số: 48.000224.T.

Các công đoạn phát sinh chất thải nguy hại gồm: Các dây chuyền sản xuất trong Công ty. Tổng lượng chất thải nguy hại năm 2015: 2.946kg/năm.

Biện pháp quản lý chất thải nguy hại tại đơn vị: Thuê đơn vị ngoài có đủ điều kiện pháp lý thu gom, vận chuyển, xử lý là: Cty TNHH MTV Môi trường Đô thị Đà Nẵng

Về áp dụng các biện pháp sản xuất sạch hơn, phòng ngừa, giảm thiểu ô nhiễm:

Đơn vị đã tích cực tận thu đưa vào tái SX hoặc phục vụ SX như bột cao su, rêu su, sản phẩm phế ... được nghiền nát và sản xuất các loại sản phẩm phụ, các loại gỗ, nhựa... phục vụ các phương tiện, dụng cụ cho SX...

Về việc kiểm tra công tác bảo vệ môi trường tại công ty năm 2015:

Danh sách các đoàn kiểm tra công tác bảo vệ môi trường tại công ty trong năm 2015:

Đoàn kiểm tra của Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường TP Đà Nẵng vào ngày 15/4/2015 và ngày 27/10/2015. Qua 02 lần kiểm tra đều cho kết luận công ty đã thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường.



Chính sách liên quan đến người lao động***Công tác đào tạo và đào tạo nghề nâng bậc cho người lao động:***

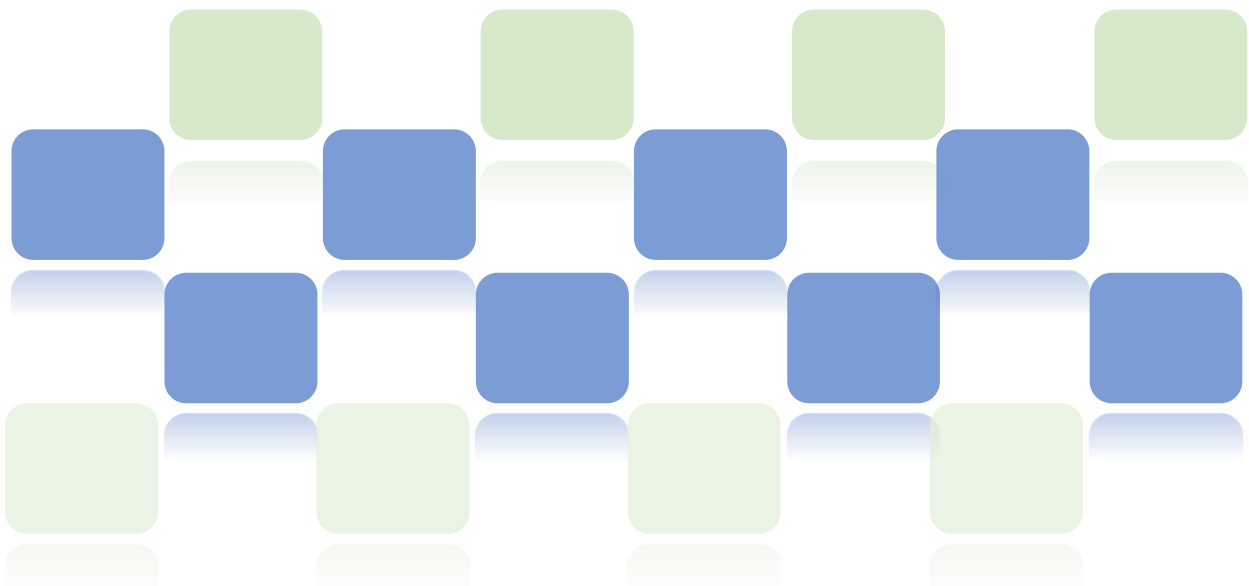
Năm 2015, Công ty đã tổ chức đào tạo cho 959 lượt người; Tổng chi phí đào tạo thực hiện cả năm 2015 là 196 triệu đồng, bình quân chi phí đào tạo 204.000 đồng/người/năm.

Công tác Thi đua khen thưởng

Năm 2015, phong trào thi đua khen thưởng đã có nhiều tiến bộ, đổi mới và có sự lan tỏa rộng hơn. Thi đua, khen thưởng đã có tác động tích cực, động viên CBCNV phấn đấu thực hiện thắng lợi nhiệm vụ đề ra. Đảng ủy, chính quyền, đoàn thể đã tăng cường chỉ đạo công tác thi đua khen thưởng, tạo được những chuyển biến tích cực trong nhận thức của toàn thể CBCNV trong toàn Công ty.

Ban hành sửa đổi Quy định thi đua – khen thưởng để phù hợp với Luật thi đua khen thưởng và các Nghị định hướng dẫn của cấp trên. Công tác khen thưởng đột xuất, khen thưởng người tốt việc tốt, tiếp tục được Công ty quan tâm, duy trì thường xuyên.

Nhằm động viên khen thưởng cho các cá nhân, tập thể đã có nhiều thành tích nổi bật cho sự nghiệp phát triển của Công ty, năm qua Công ty đã đề nghị cấp trên khen thưởng các hình thức khen thưởng cao như: Bằng khen của Bộ Công thương, Tập đoàn HCVN, Bằng lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn LĐVN ... đã góp phần động viên, khích lệ tinh thần lao động, cống hiến của Tập thể CBCNV Công ty cổ phần cao su Đà Nẵng.





Kết quả thi đua năm 2015

Danh hiệu thi đua tập thể

+ Khối sản xuất:

Tập thể xuất sắc: Xí nghiệp XD-XM,

Tập thể tiên tiến: Xí nghiệp lớp Radial, Xí nghiệp Cán luyện

+ Khối Kinh tế:

Tập thể xuất sắc: Phòng Bán hàng

Tập thể tiên tiến: Phòng Tài chính kế toán

+ Khối Kỹ thuật:

Tập thể xuất sắc: Phòng Kỹ thuật cơ năng, Phòng Nghiên cứu phát triển

Tập thể tiên tiến: Phòng KCS

+ Khối phục vụ:

Tập thể xuất sắc: Văn phòng

Tập thể tiên tiến: Ban KTNB, Xí nghiệp cơ khí

+ Khối Thị trường:

Tập thể xuất sắc: Chi nhánh miền Trung

Tập thể tiên tiến: Chi nhánh miền Bắc

Danh hiệu thi đua cá nhân

Danh hiệu lao động tiên tiến: 1.245 người

Danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở: 382 người

Công tác chăm lo đời sống tinh thần vật chất đối với người lao động:

Công ty luôn chăm lo cải thiện môi trường, điều kiện làm việc, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động. Bảo đảm nơi làm việc luôn thoáng mát, kang trang sạch đẹp. Nhà ăn luôn đảm bảo các yêu cầu về an toàn vệ sinh thực phẩm.

Mọi người lao động làm việc tại Công ty được chăm lo đầy đủ các chế độ, thực hiện tốt việc khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV theo quy định. Tổ chức tốt công tác phòng chống dịch bệnh, bệnh nghề nghiệp và tai nạn lao động cho người lao động. Trợ cấp đột xuất, kịp thời cho những CBCNV có hoàn cảnh khó khăn ..., xây dựng mái ấm công đoàn cho gia đình CBCNV không có nhà ở ...

Công ty luôn quan tâm, tổ chức thăm và tặng quà CBCNV nhân các ngày lễ: 8/3, 20/10. Tổ chức tết trung thu, ngày quốc tế thiếu nhi và khen thưởng động viên kịp thời con của CBCNV đạt học sinh giỏi các cấp.

Năm 2015, Công ty chi tiền về cho các đơn vị tự tổ chức tham quan dã ngoại cho CBCNV với mức 04 triệu đồng/người.

Tổ chức cho 49 CBCNV đạt những thành tích xuất sắc trong năm được đi du lịch Malaysia – Singapore.

Tổng số lao động bình quân năm 2015: 1.760 người.

Thu nhập bình quân thực tế năm 2015 là: 12,49 triệu đồng/người/tháng (tăng 11,4 % so với năm 2014).

Trong đó:

- Lương bình quân là: 9,224 triệu đồng/người/tháng (Tăng 9% so với 2014)
- Thưởng bình quân là: 3,4 triệu đồng/người/tháng (Tăng 19,5% so với 2014)
- Chi BHXH, BHYT, BH tai nạn, BH thất nghiệp bình quân: 455.000 đồng/người/tháng.

Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Bên cạnh mục tiêu phát triển Công ty nhằm mang lại lợi ích cho cổ đông, DRC còn chú tâm đến các hoạt động xã hội nhằm đóng góp một phần lợi ích của Công ty vào sự phát triển, tiến bộ của xã hội. Các công tác xã hội hoạt động như: cứu trợ, từ thiện, nhân đạo được đông đảo cán bộ CNV hưởng ứng. Công tác xã hội tập trung giúp đỡ các gia đình gặp khó khăn, nạn nhân chất độc da cam, trẻ em nghèo, khuyết tật vượt khó trong học tập, ủng hộ quỹ khuyến học, xây dựng nhà tình thương...Thực hiện chính sách người có công, thường xuyên quan tâm giải quyết chế độ cho các đối tượng chính sách; thể hiện nghĩa cử "uống nước nhớ nguồn", "đền ơn đáp nghĩa", tiếp tục phụng dưỡng chu đáo Mẹ Việt Nam anh hùng. Các đoàn thể đã tổ chức tham gia các hội thi, hội thao nhân kỷ niệm 40 năm thành lập công ty và đạt kết quả cao. Ước tính đóng góp xã hội năm 2015 khoảng 800 triệu đồng.



III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Tình hình tài chính

Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Kế hoạch phát triển trong tương lai

Báo cáo về trách nhiệm với môi trường và xã hội



ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Năm 2015 trong bối cảnh tình hình thế giới diễn biến rất phức tạp, kinh tế thế giới phục hồi chậm hơn so với dự báo. Những yếu tố không thuận lợi từ những bất ổn về kinh tế và chính trị của thế giới cũng như trong nước đã gây khó khăn cho hoạt động SXKD của các doanh nghiệp nói chung và DRC nói riêng.

Để tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp Chính phủ đã ban hành Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 03/01/2015 về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Với sự nỗ lực của cộng đồng doanh nghiệp, nền kinh tế trong nước dần ổn định, lạm phát giữ ở mức thấp, lãi suất giảm dần...là những điều kiện để doanh nghiệp phát triển sản xuất.

Ngoài những tác động trên, tình hình SXKD DRC còn chịu tác động bởi những yếu tố thuận lợi và khó khăn sau:

Thuận lợi

Thương hiệu DRC đã được khẳng định, chiếm ưu thế trên thị trường nên giữ vững được tỷ trọng thị phần trong nước và tiếp tục tìm kiếm, đẩy mạnh thị trường xuất khẩu.

Việc Chính phủ ban hành Nghị định 15 quy định xử phạt đối với hành vi chở hàng vượt quá trọng tải thiết kế của xe đã tác động tích cực đến việc tiêu thụ cũng như các hiện tượng sự cố trên thị trường đối với việc chở quá trọng tải.

Giá cao su tiếp tục duy trì ở mức thấp, giúp cho công ty chủ động nguồn cung cấp nguyên liệu đạt chất lượng với giá cả hợp lý, giảm mức dự trữ nguyên liệu, qua đó giảm giá thành sản phẩm.



Khó khăn

Giá cả sản phẩm sẫm lốp giảm mạnh trên cả hai thị trường trong nước và xuất khẩu, tỷ lệ giảm bình quân trên 10%. Công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại chưa hiệu quả gây bất bình đẳng giữa lớp ô tô sản xuất trong nước và nhập khẩu, đặc biệt lớp nhập từ Trung Quốc.

Các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài tại Việt Nam có lợi thế về công nghệ, vốn...đã đưa sản phẩm sẫm lốp xe đạp xe máy có chất lượng cao hơn, giá thành thấp hơn, cạnh tranh thị phần trực tiếp với các doanh nghiệp Việt Nam.

Trung Quốc phá giá đồng nhân dân tệ, nên các doanh nghiệp kinh doanh sản phẩm sẫm lốp Trung Quốc ồ ạt xuất khẩu sang các nước, tạo nên sự cạnh tranh quyết liệt. Trước tình hình trên, Ban lãnh đạo cùng toàn thể CBCNV Công ty với truyền thống không ngừng vượt khó đi lên đã phát huy tinh thần lao động sáng tạo, luôn đoàn kết, thống nhất trong mọi hành động, tận dụng tốt thời cơ, từng bước vượt qua khó khăn, thách thức, hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2015.



Kết quả kinh doanh năm 2015

Nội dung	Đơn vị tính	Thực hiện 2015	% so với kế hoạch năm 2015	% so với thực hiện năm 2014
Giá trị SXCN				
- Theo giá cố định	Tỷ đồng	1.955	100	123
- Theo giá thực tế	Tỷ đồng	3.535	101	106
Doanh thu	Tỷ đồng	3.508	98	104
Nộp ngân sách	Tỷ đồng	287	102	101
Lợi nhuận	Tỷ đồng	532	116	114
Thu nhập bình quân	Triệu đồng/người	11	108	107

Mặc dù triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 trong bối cảnh rất khó khăn nhưng DRC đã hoàn thành xuất sắc hầu hết các mục tiêu đã đề ra, đặc biệt:

- Chỉ tiêu Lợi nhuận vượt 17% so với kế hoạch, vượt 18% so với cùng kỳ 2014.
- Sản lượng tiêu thụ ở tất cả các sản phẩm của Công ty đều đạt tăng trưởng cao, trong đó mặt hàng săm lốp ô tô (nhóm sản phẩm chủ lực của DRC) tăng trưởng trên 12%, săm lốp ô tô bias mặc dù ảnh hưởng di dời nhưng vẫn tăng trưởng 6%; lốp ô tô radial tuy mới là năm thứ hai bán thương mại ra thị trường nhưng đã đạt trên 175.000 bộ tăng trưởng trên 52%.
- Doanh thu bán hàng năm 2015 đạt được 3.508 tỷ tăng 4% so với năm 2014 và giảm 10% so với Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2015. Tuy nhiên, nếu căn cứ vào giá bán kế hoạch xây dựng từ đầu năm 2015 thì doanh thu năm 2015 sẽ là 3.990 tỷ tăng 14% so với năm 2014 và tăng 2% so với Nghị quyết của Đại hội. Điều này cho thấy do áp lực cạnh tranh nên giá bán sản phẩm bình quân của Công ty trong năm 2015 đã phải điều chỉnh giảm trên 10% so với giá kế hoạch từ đầu năm, điều này đã ảnh hưởng rất nhiều đến chỉ tiêu doanh thu.

Đánh giá Công tác điều hành sản xuất

Trong năm 2015, công tác điều hành có nhiều đổi mới, bám sát mục tiêu nhiệm vụ đề ra, phương thức điều hành chặt chẽ, đúng quy định, sát thực tế, hiệu quả cao. Công ty phân cấp phân quyền mạnh hơn cho thủ trưởng các đơn vị, tự xây dựng cơ chế để phát huy tối đa tinh thần trách nhiệm, phát huy tinh thần làm chủ, do vậy tính tự giác của người lao động được nâng lên rõ rệt. Nhiều giải pháp hợp lý được triển khai đồng bộ để nhanh chóng ổn định và phát triển sản xuất, đáp ứng nhu cầu đa dạng sản phẩm của thị trường trong và ngoài nước.

Các thành viên trong Ban lãnh đạo nhận thức sâu sắc các khó khăn nên đã đề ra nhiều biện pháp tích cực chủ động đối phó với các tình huống thực tế; luôn thể hiện tốt tinh thần đoàn kết, trách nhiệm tập thể, linh hoạt, sáng tạo để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Tuy nhiên, công tác chỉ đạo điều hành sản xuất cần phải tiếp tục đổi mới với phương châm "Kịp thời, linh hoạt, chất lượng". Từng bước nâng cao tinh thần trách nhiệm trong giải quyết từng vụ việc, thể hiện quyết tâm cao với mục tiêu xây dựng phát triển công ty ngày càng ổn định, bền vững.





Công tác bán hàng

Công tác bán hàng trong năm qua chịu áp lực bởi nhiều yếu tố:

- Vấn nạn gian lận thương mại, cạnh tranh khốc liệt về giá đối với sản phẩm cùng loại trong nước và nước ngoài;
- Trong 10 tháng đầu năm 2015, lượng xe nhập nguyên chiếc tăng đột biến 150% làm cho lớp tiêu thụ giảm;
- Nhiều hãng sản xuất lốp xe nổi tiếng của Thế giới đã đầu tư nhà máy sản xuất hoặc thành lập công ty phân phối sản phẩm tại Việt Nam.

Tuy nhiên, nhờ bám sát và nắm bắt kịp thời những diễn biến của thị trường, Công ty đã ban hành và áp dụng nhiều chính sách bán hàng linh hoạt, phù hợp, tạo sự ổn định cho hệ thống các Nhà phân phối và khách hàng trong việc tiêu thụ và sử dụng sản phẩm DRC.

Sản phẩm lốp radial DRC đã được phân phối rộng rãi trong cả nước bước đầu được người tiêu dùng đón nhận và đánh giá cao. Đặc biệt đến nay, sản phẩm lốp ô tô radial DRC đã được tất cả các đơn vị lắp ráp ô tô tại Việt Nam đưa vào sử dụng để thay thế cho hàng nhập khẩu.

Tái cấu trúc công tác quản lý kho bãi, bốc xếp tạo sự thuận lợi trong quá trình xuất nhập nên kiểm kê năm 2015 không xảy ra trường hợp thất thoát sản phẩm.

Thực hiện giải pháp đấu thầu vận chuyển, lựa chọn các doanh nghiệp vận tải với giá cả cạnh tranh ổn định về năng lực, giải quyết tốt khâu lưu thông hàng hóa, ước tiết kiệm chừng 10 tỷ đồng.

Để đáp ứng chiến lược đầu tư và phát triển của Công ty trong thời gian tới công tác bán hàng, cần tập trung giải quyết những vấn đề tồn tại sau đây:

Tăng cường đầu tư cho công tác marketing để tăng cường hơn nữa khả năng tiếp cận và dự báo thông tin thị trường, nghiên cứu thị trường hiện tại và tương lai đáp ứng chiến lược phát triển của Công ty.

Chú trọng công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm mới đáp ứng nhanh chóng, kịp thời nhu cầu thị trường trong môi trường hội nhập và cạnh tranh ngày càng gay gắt.

Công tác xuất khẩu cần phải chủ động hơn trong việc tìm kiếm, khai thác thị trường mới, có chương trình, kế hoạch để phát triển thị trường xuất khẩu dài hạn nhằm đáp ứng yêu cầu đầu tư và tăng trưởng của Công ty trong những năm đến.

Công tác khoa học kỹ thuật và nghiên cứu phát triển

Trước tình hình cạnh tranh ngày càng khắc nghiệt, DRC đã kịp thời đưa ra nhiều giải pháp công nghệ mới để thích ứng, nhiều đề tài ứng dụng tiến bộ khoa học trong sản xuất đã được triển khai như: Cải tiến đơn pha chế, giảm thời gian lưu hóa lốp xe đạp từ 240 giây xuống còn 210 giây; Chuyển đổi sản xuất ổn định sản phẩm ô tô từ clobutyl sang butyl; Thay đổi phương pháp thành hình lốp tải nhẹ; giải quyết dứt điểm khuyết tật gãy mảnh hông lốp; Cải tiến đơn pha chế M46, M65... nhằm nâng cao chất lượng và hạ giá

thành sản phẩm, đây được xem là yếu tố then chốt giúp Công ty tiếp tục phát triển một cách bền vững trong môi trường hội nhập và nền kinh tế vẫn còn nhiều khó khăn.

Năm 2015, DRC đã tổ chức thiết kế, thi công đưa ra thị trường rất nhiều quy cách sản phẩm mới, cụ thể: **10** quy cách lốp đặc chủng và ô tô máy kéo; **07** quy cách lốp xe máy; **04** quy cách lốp bánh đặc và **01** quy cách lốp đắp. Việc đa dạng các quy cách sản phẩm chủ lực của Công ty đã đáp ứng và thỏa mãn kịp thời nhu cầu sử dụng

của từng đối tượng khách hàng, theo đặc thù của từng vùng thị trường, góp phần nâng cao khả năng cạnh tranh của sản phẩm, tạo nên nhiều lợi thế riêng có đối với nhãn hiệu DRC.

Phong trào phát huy sáng kiến, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật luôn được duy trì và phát triển đều khắp ở tất cả các phòng ban xí nghiệp. Trong năm 2015, toàn Công ty đã có 110 đề tài, sáng kiến được duyệt tạo ra giá trị làm lợi trên 42 tỷ đồng.

Tuy nhiên, trong lĩnh vực này cần khắc phục một số vấn đề sau:

- Ổn định và nâng cao chất lượng lốp nông nghiệp và lốp OTR, đây chính là lợi thế cạnh tranh riêng có của DRC với các đối thủ cạnh tranh
- Công tác phân tích định mức vật tư phải được cải tiến theo hướng phản ánh đúng, kịp thời tình hình sử dụng vật tư trong từng sản phẩm, nhằm tham mưu tốt cho Ban lãnh đạo trong việc tổ chức sản xuất một cách hiệu quả.
- Ban tiết kiệm năng lượng cần đi sâu, sát phân tích thực trạng sử dụng nhiệt, khí nén, điện, dầu ở các Xí nghiệp sản xuất. Phải chỉ ra những thất thoát gây lãng phí năng lượng để tham mưu cho Ban lãnh đạo đề ra các biện pháp tiết giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm.
- Cán bộ kỹ thuật được phân công kiểm tra, giám sát các quy trình sản xuất tại các Xí nghiệp còn bị động, sự phối hợp giữa cán bộ kỹ thuật xí nghiệp với nán bộ kỹ thuật được phân công kiểm tra, giám sát còn yếu, chưa phát huy hết vai trò và trách nhiệm được giao.
- Trong phong trào sáng kiến các giải pháp công nghệ còn ít, chưa tới 5% so với tổng các giải pháp, cần phải tiếp tục phát huy phong trào nghiên cứu áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật công nghệ trong sản xuất, không ngừng nâng cao giá trị gia tăng trong sản phẩm, cần xác định đây là một trong những yếu tố then chốt tạo ra bước đột phá trong chiến lược kinh doanh của Công ty trong giai đoạn hội nhập toàn cầu.



Công tác quản lý chất lượng và chăm sóc khách hàng

Năm 2015, sự phối hợp giữa các Phòng chức năng với các Xí nghiệp trong việc giải quyết các vấn đề liên quan đến công tác chất lượng trên cơ sở làm việc nhóm hiệu quả, xử lý nhanh và dứt điểm các sự cố về chất lượng, chính vì vậy chất lượng sản phẩm ổn định, ngoại quan của sản phẩm ngày càng được cải thiện, hiệu quả sử dụng của sản phẩm DRC được người tiêu dùng đánh giá cao.

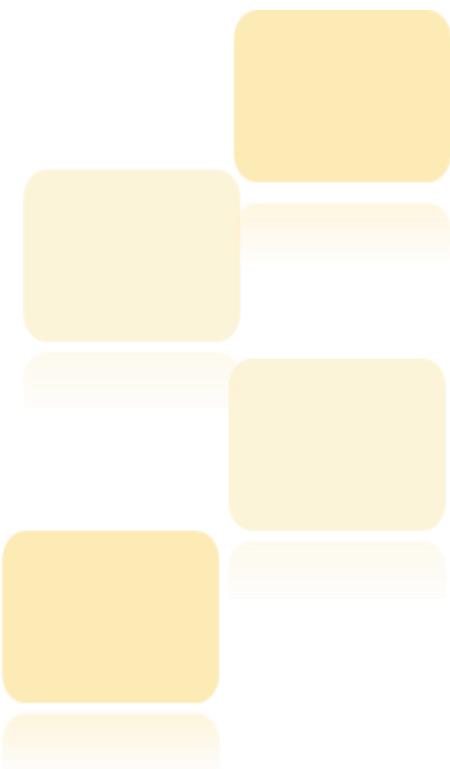
Chất lượng nguyên vật liệu đầu vào được kiểm tra nghiêm ngặt, phân tích đo lường và cải tiến chất lượng sản phẩm thông qua số liệu phân tích, giám sát sử dụng và bảo quản nguyên vật liệu đã tạo được sự ổn định rất lớn cho khâu gia công BTP.

Cải tiến công tác bảo hành sản phẩm như: Thay đổi biểu mẫu thông báo kết quả bảo hành bảo đảm thông tin cụ thể; cập nhật hình ảnh, nguyên nhân, khuyến nghị với khách hàng tạo ra sự thỏa mãn đối với khách hàng ngày càng cao. Đặc biệt Công ty đã mở kênh giải quyết bảo hành trực tuyến 24/24, giám định và trả lời kết quả đến khách hàng một cách nhanh nhất.



Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác quản lý chất lượng vẫn còn tồn tại những vấn đề cần quan tâm giải quyết triệt để, đó là:

- Công tác kiểm tra, giám sát quá trình sản xuất chưa chặt chẽ, dẫn đến việc phát hiện và ngăn chặn các nguy cơ gây ra sản phẩm hỏng còn chậm.
- Công tác dịch vụ chăm sóc khách hàng cần phải hoạt động một cách bài bản và chuyên nghiệp hơn, đây phải được xác định là nhiệm vụ quan trọng để tạo ra lợi thế cạnh tranh riêng có trong phương thức bán hàng của DRC.
- Phải thường xuyên tuyên truyền, giáo dục cho người lao động, đội ngũ cán bộ kỹ thuật nhận thức được tầm quan trọng của công tác quản lý chất lượng đối với sự tồn tại và phát triển của Công ty, loại bỏ tư tưởng chạy theo số lượng, coi thường chất lượng làm ảnh hưởng đến uy tín DRC.





Công tác kế hoạch và thị trường

Năm 2015, công tác kế hoạch có nhiều đổi mới, đặc biệt trong việc phối hợp với các đơn vị sản xuất để cân đối năng lực, cân đối sản phẩm bảo đảm đầy đủ và kịp thời cho thị trường, tồn kho hợp lý.

Giám sát thực hiện kế hoạch đối với sản xuất có dấu hiệu tích cực, góp phần trong việc phát hiện những bất cập trong sản xuất, phối hợp với các đơn vị khắc phục để tăng sản lượng.

Tuy nhiên phương pháp phân tích và dự báo nhu cầu thị trường chưa có phương pháp rõ ràng, trong lúc nền kinh tế còn nhiều biến động thay đổi liên tục khó đoán trước được, cần phải kết hợp nhuần nhuyễn giữa công tác kế hoạch và nhu cầu thị trường để phát huy tối đa hiệu quả của năng lực sản xuất.

Để đáp ứng chiến lược đầu tư và phát triển của Công ty trong thời gian tới cần phải đặc biệt quan tâm đến công tác bán hàng, cần tập trung giải quyết những vấn đề tồn tại sau đây:

- *Tăng cường đầu tư cho công tác marketing, nghiên cứu thị trường hiện tại và tương lai đáp ứng chiến lược phát triển của Công ty.*
- *Công tác dịch vụ chăm sóc khách hàng cần phải hoạt động một cách bài bản và chuyên nghiệp hơn, đây phải được xác định là nhiệm vụ quan trọng để tạo ra lợi thế cạnh tranh riêng có trong phương thức bán hàng của DRC .*
- *Chú trọng công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm mới đáp ứng nhanh chóng, kịp thời nhu cầu của thị trường trong môi trường hội nhập và cạnh tranh ngày càng gay gắt.*
- *Công tác xuất khẩu cần phải chủ động hơn trong việc tìm kiếm, khai thác thị trường mới, có chương trình, kế hoạch để phát triển thị trường xuất khẩu một cách dài hạn nhằm đáp ứng yêu cầu đầu tư và tăng trưởng của Công ty trong những năm đến.*
- *Công tác dự báo nhu cầu tiêu thụ để phối hợp với việc xây dựng kế hoạch sản xuất cần phải thực hiện ngày càng tốt hơn để công tác xây dựng kế hoạch sản xuất và triển khai sản xuất ít bị động hơn.*





Công tác tài chính

Năm 2015, công tác tài chính đã thường xuyên cân đối nguồn và vốn để phục vụ kịp thời cho hoạt động SXKD, luôn bảo toàn và phát triển vốn, sử dụng vốn một cách tiết kiệm và có hiệu quả, mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty đều được phản ánh bằng các chỉ tiêu giá trị, chỉ tiêu tài chính

Thường xuyên theo dõi sát tình hình biến động và chính sách tiền tệ của ngân hàng để có cơ sở đàm phán với các ngân hàng về mức lãi suất hợp lý áp dụng cho công ty kết quả năm 2015 lãi suất vay giảm so với cùng kỳ gần 38 tỷ đồng.

Thực hiện huy động nguồn vốn nhân rồi gửi kỳ hạn ở các ngân hàng thu lãi hơn 6,6 tỷ đồng. Kiểm tra kiểm soát chặt chẽ thu chi, thanh toán tiền hàng, không có khách hàng nợ quá hạn. Bảo đảm việc chi trả lương, thưởng và các chế độ chính sách kịp thời cho người lao động

Hoàn thành tốt công tác báo cáo tài chính, báo cáo định kỳ theo quy định của pháp luật và của Tập đoàn, góp phần cho công tác công bố thông tin kịp thời và chính xác

Phối hợp chặt chẽ với phòng bán hàng đưa ra các cơ chế để đẩy mạnh tiêu thụ, tích cực thu hồi công nợ nên năm 2015 vòng quay vốn tăng 2 lần, nâng cao khả năng sinh lời của vốn kinh doanh.

Tham mưu cho lãnh đạo Công ty triển khai có hiệu quả các chủ trương về tiết kiệm, giảm chi phí, phối hợp linh hoạt với Phòng bán hàng trong việc xây dựng nhiều giải pháp để tăng cường công tác tiêu thụ, giảm hàng tồn kho.



Tuy nhiên, để phát huy hơn nữa vai trò kiểm tra, kiểm soát và tham mưu cho Lãnh đạo công ty trong công tác quản trị tài chính nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý trong điều kiện chính sách tiền tệ luôn thay đổi, quy mô tài sản của Công ty ngày càng lớn, nên cần chú trọng hơn những vấn đề sau:

Phối hợp nhịp nhàng với các đơn vị để khai thác và tận dụng hiệu quả các nguồn vốn phục vụ hoạt động SXKD.

Thường xuyên kiểm tra việc chấp hành các hành các quy định, chính sách của Nhà nước ở các đơn vị.

Thường xuyên phân tích và cân đối tình hình tài chính, tham mưu cho Lãnh đạo công ty trong việc quản lý, điều hành các hoạt động SXKD của Công ty.



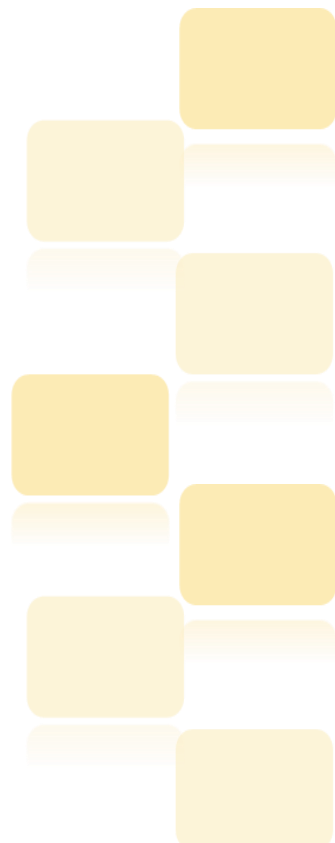
Công tác lao động - tiền lương

Năm 2015, Công ty đã cố gắng tạo công ăn việc làm ổn định cho hơn 1.750 CBCN. Trong năm qua, chưa có tháng nào người lao động phải nghỉ việc dài ngày, thu nhập luôn được quan tâm một cách hài hòa giữa lợi ích của Doanh nghiệp, các Nhà đầu tư và người lao động, điều này đã giúp cho CBCN trong Công ty luôn nhiệt tình, tâm huyết và mong muốn được gắn bó cống hiến lâu dài cho sự nghiệp xây dựng và phát triển Công ty.

Năm 2015, ban hành mới quy chế trả lương áp dụng từ tháng 3/2015 thu nhập của người lao động trực tiếp được gắn liền với hiệu quả công việc được giao, tạo được sự công bằng, phù hợp giữa các đơn vị.

Để tiếp tục đáp ứng yêu cầu công tác tiền lương và chính sách đãi ngộ cho người lao động trong thời gian đến, cần lưu ý một số vấn đề sau đây:

- Tiếp tục theo dõi thời gian làm việc, thời gian nghỉ ngơi tại các đơn vị, hiện nay hiện tượng nghỉ sớm vẫn còn xảy ra, thường tập trung vào các thời điểm giao ca và ăn cơm giữa ca.
- Tiếp tục rà soát, sàng lọc, sắp xếp, định biên lại lực lượng lao động tại tất cả các đơn vị trong toàn Công ty theo hướng tiên tiến, khoa học.
- Phải thường xuyên thực hiện công tác phân tích tiền lương nhằm chấn chỉnh kịp thời sự bất hợp lý trong việc xây dựng đơn giá lương với mức độ phức tạp trong từng công việc, tạo ra sự công bằng hợp lý trong thu nhập của người lao động.
- Phối hợp với các tổ chức đoàn thể chăm lo tốt đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.





Công tác đào tạo và đào tạo nghề nâng bậc

Năm 2015, Công ty đã tổ chức đào tạo cho 959 lượt người; Tổng chi phí đào tạo thực hiện cả năm 2015 là 196 triệu đồng, bình quân chi phí đào tạo 204.000 đồng/người/năm.

Tuy nhiên chất lượng đào tạo nghề còn hạn chế, nguyên nhân chủ yếu do thiếu đội ngũ giáo viên có năng lực và kinh nghiệm nghề nghiệp. Giáo trình dạy nghề cũng khá nghèo nàn do thiếu các chuyên gia có kinh nghiệm và tâm huyết biên soạn.

Do đó, cần tăng cường công tác đào tạo, đào tạo lại... Có chủ trương đầu tư một cách có hiệu quả cho nguồn nhân lực đáp ứng kịp thời quy mô phát triển của Công ty trong thời gian tới.

Công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí

Xác định đây là công tác góp phần hạ giá thành nâng cao sức cạnh tranh cho Công ty nên CBCNV luôn tự giác thực hành tiết kiệm chống lãng phí, tham nhũng một cách thiết thực trên mọi mặt hoạt động của công ty.

Kết quả năm 2015, không có trường hợp tham nhũng, lãng phí nào xảy ra và tổng số chi phí tiết kiệm ước tính đạt gần 90 tỷ đồng.



Công tác xã hội - đoàn thể

Các tổ chức đoàn thể đã phối hợp với chuyên môn chăm lo tốt quyền lợi vật chất, tinh thần cho người lao động, giải quyết kịp thời các vướng mắc trong nội bộ.

Các công tác xã hội hoạt động như: cứu trợ, từ thiện, nhân đạo được đông đảo cán bộ CNV hưởng ứng. Công tác xã hội tập trung giúp đỡ các gia đình gặp khó khăn, nạn nhân chất độc da cam, trẻ em nghèo, khuyết tật vượt khó trong học tập, ủng hộ quỹ khuyến học, xây dựng nhà tình thương...Thực hiện chính sách người có công, thường xuyên quan tâm giải quyết chế độ cho các đối tượng chính sách; thể hiện nghĩa cử "uống nước nhớ nguồn", "đền ơn đáp nghĩa", tiếp tục phụng dưỡng chu đáo Mẹ Việt Nam anh hùng. Các đoàn thể đã tổ chức tham gia các hội thi, hội thao nhân kỷ niệm 40 năm thành lập công ty và đạt kết quả cao.Ước tính đóng góp xã hội năm 2015 khoảng 800 triệu đồng.



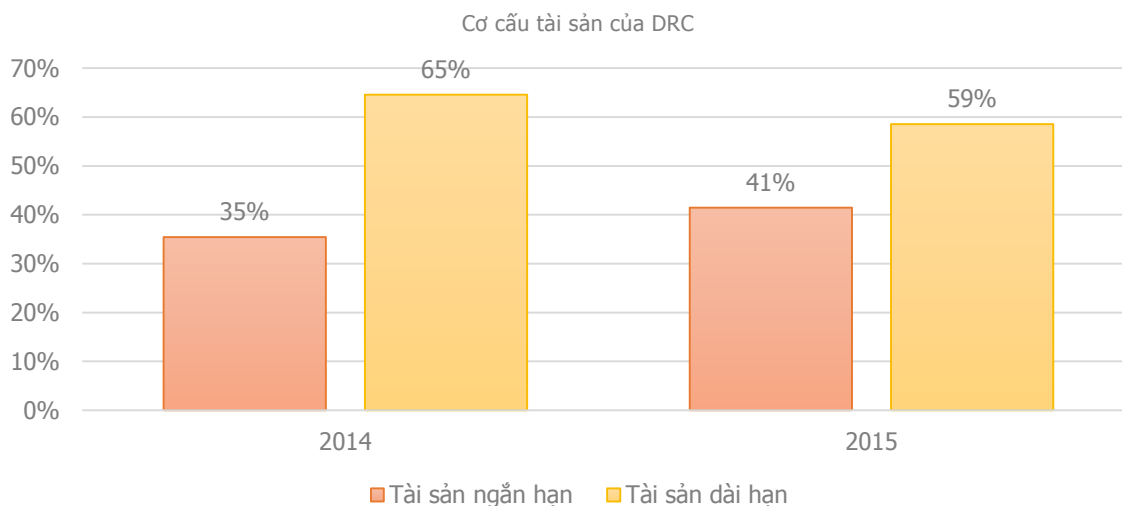


TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tình hình tài sản

Cơ cấu tài sản

Tính đến cuối 31/12/2015, tổng tài sản của Công ty đạt 3.142 tỷ đồng, tương đương với tài sản ở thời điểm cuối 31/12/2014 là 3.137 tỷ đồng.



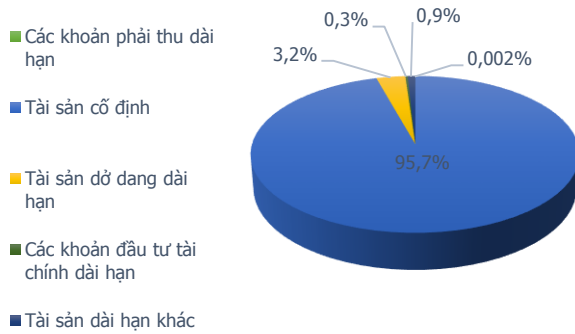
Cơ cấu tài sản của Công ty có sự chuyển dịch nhẹ khi tỷ trọng tài sản ngắn hạn tại thời điểm 31/12/2015 tăng so với 31/12/2014 từ 35% lên 41%, trong khi đó tỷ trọng tài sản dài hạn giảm từ 65% xuống còn 59%.

Đối với tài sản ngắn hạn: Tiền kho là khoản mục chiếm tỷ trọng lớn nhất với 60% tổng cộng tài sản ngắn hạn, tiếp theo đó là các khoản phải thu ngắn hạn và tiền, tương đương tiền với tỷ trọng lần lượt là 21% và 18%.

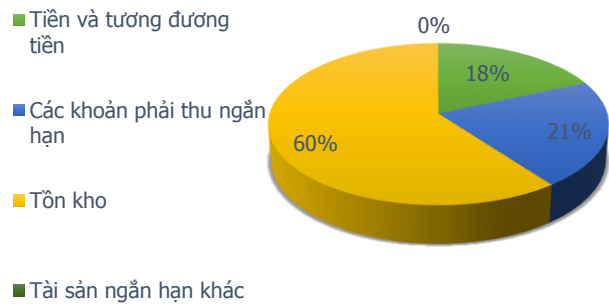
Đối với tài sản dài hạn: Tài sản cố định chiếm tỷ trọng chủ yếu trong cơ cấu tài sản dài hạn của Công ty. Tài sản dài hạn chủ yếu bao gồm các máy móc nhà xưởng để sản xuất sản phẩm (là hoạt động kinh doanh chính của Công ty). Các khoản mục còn lại như tài sản dở dang dài hạn, các khoản đầu tư tài chính dài hạn chiếm tỷ trọng không đáng kể.



Cơ cấu tài sản dài hạn của DRC



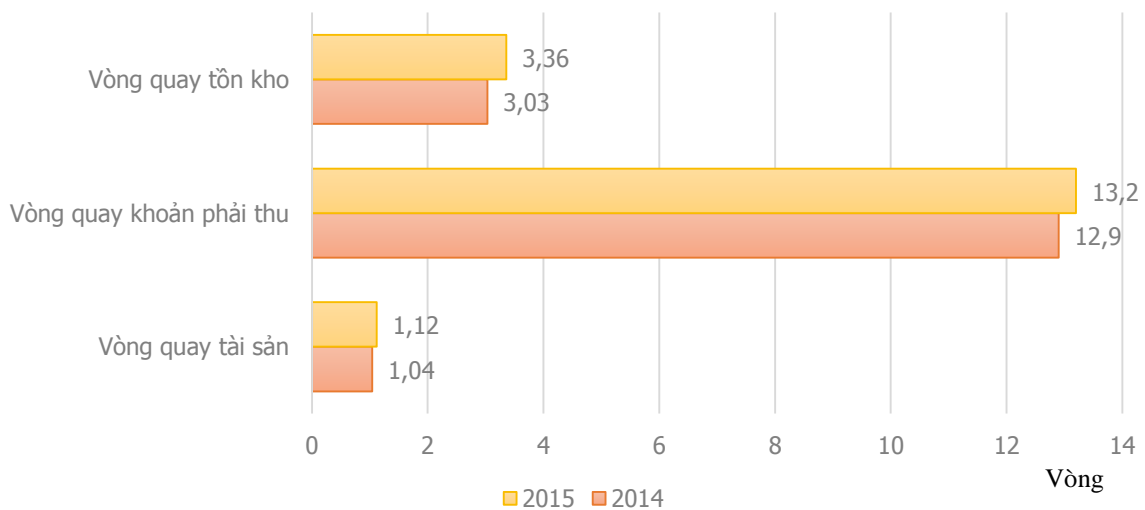
Cơ cấu tài sản ngắn hạn



Vòng quay phải thu, hàng tồn kho, tài sản

Vòng quay hiệu quả hoạt động của DRC cũng không có nhiều biến động so với tại thời điểm 31/12/2014 khi:

- Vòng quay hàng tồn kho tăng nhẹ từ 3,03 vòng lên 3,36 vòng. Điều này cho thấy Công ty đang rất nỗ lực quản lý tồn kho để giảm thiểu chi phí.
- Vòng quay khoản phải thu tăng từ 12,9 vòng lên 13,2 vòng. Trong bối cảnh cạnh tranh trong mảng sắm lốp ngày càng gay gắt DRC vẫn quản lý khoản phải thu hiệu quả khi duy trì vòng quay khá cao.
- Vòng quay tài sản tăng từ 1,04 vòng lên 1,12 vòng.



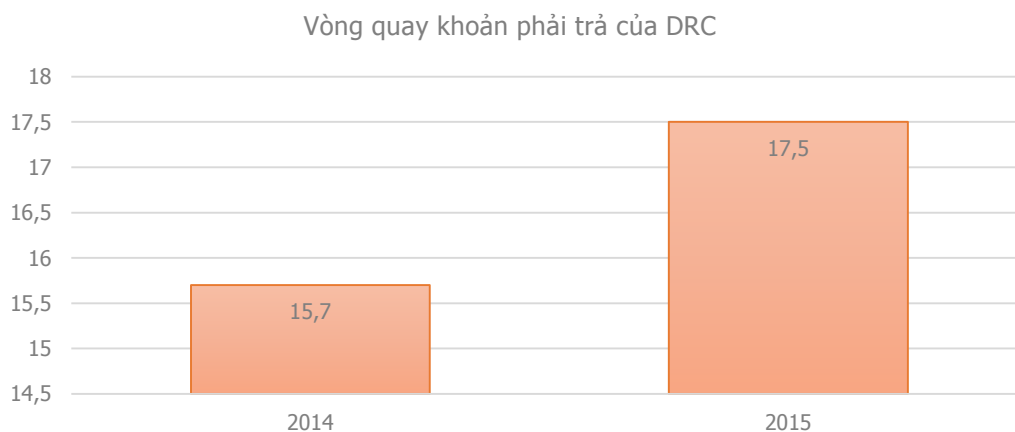


Tình hình nợ phải trả

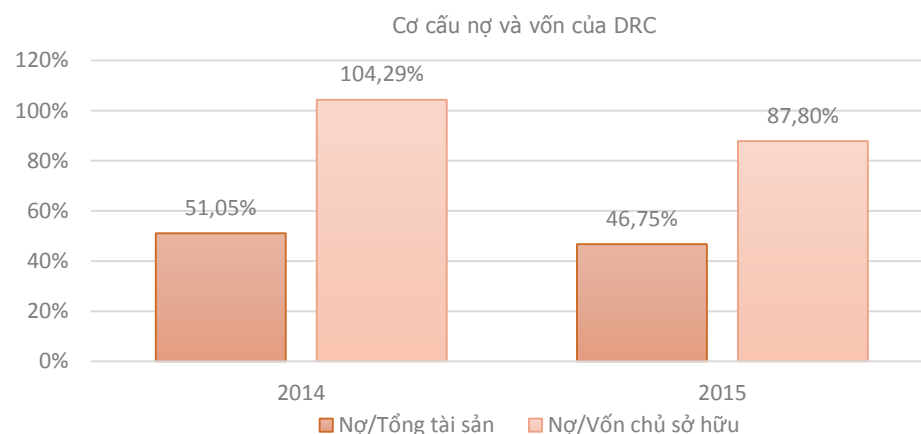
Cơ cấu nợ, vốn

Trong cơ cấu nợ và vốn của Cao su Đà Nẵng trong năm 2015, tỷ trọng nợ đã có dấu hiệu giảm so với năm 2014. Cụ thể, tỷ trọng nợ/tổng tài sản của DRC trong năm 2015 là 46,77%, trong khi đó ở năm 2014 là 51,05%, cơ cấu nợ/vốn chủ sở hữu là 87,8%, thấp hơn mức 104,29% trong năm 2014. Cơ cấu tài chính của DRC đang có xu hướng chuyển dịch theo hướng an toàn hơn.

Vòng quay khoản phải trả



Vòng quay khoản phải trả trong năm 2015 của DRC là 17,5 vòng, tương ứng với 21 ngày phải trả bình quân, so với năm 2014, vòng quay khoản phải trả của công ty cao hơn 1,8 ngày, tương ứng với 23 ngày phải trả bình quân. Công ty vẫn duy trì thời gian trả tiền cấp tương đối ổn định trong năm.



Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

Nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, đáp ứng ngày càng phù hợp cho nhu cầu phát triển và định hướng của Công ty, DRC đã tiến hành rà soát lại các bộ phận, phòng ban của Công ty. Dựa trên nhu cầu thực tế, DRC đã thành lập phòng Kế hoạch trên cơ sở tách bộ phận Kế hoạch từ phòng Kế hoạch – Vật tư; Thành lập phòng nghiên cứu phát triển (R&D) trên cơ sở tách bộ phận nghiên cứu và phát triển từ phòng Kỹ thuật Cao su.

Trong công tác quản lý nguồn nhân lực, lựa chọn những người lao động có chất lượng cao, thực hiện việc phân công đúng người đúng việc, không có tình trạng lao động nhàn rỗi dẫn đến tổn hao chi phí quản lý vô ích cho công ty. Nhằm tạo động lực cho người lao động tích cực hoạt động sản xuất, cống hiến ngày càng nhiều cho công ty, DRC cũng đặt ra những tiêu chuẩn khen thưởng trong công việc, khen thưởng những cá nhân, tập thể có kết quả lao động xuất sắc, hiệu quả, sáng tạo.





KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

Kế hoạch phát triển trong tương lai

Căn cứ tốc độ phát triển của thị trường nội địa, thị trường xuất khẩu, năng lực sản xuất của doanh nghiệp cũng như dự báo về diễn biến sắp tới của nền kinh tế trong và ngoài nước, Ban lãnh đạo đã hướng dẫn triển khai xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD cho năm 2016 theo hướng: tăng cường công tác quản trị công ty, quản lý chi phí, phát huy nội lực tìm các biện pháp giảm giá thành sản phẩm, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, ổn định việc làm, cải thiện điều kiện làm việc và đảm bảo thu nhập cho người lao động, với các chỉ tiêu chính như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2016	So thực hiện 2015
Gía trị SXCN (theo giá thực tế)	Tỷ	3.777	108
Doanh thu tiêu thụ	Tỷ	3.778	110
Xuất khẩu	Triệu USD	25	129
Lợi nhuận trước thuế ước tính	Tỷ	502	104
Sản lượng tiêu thụ			
Săm xe đạp	Chiếc	4.800.000	106
Lốp xe máy	Chiếc	1.850.000	118
Săm xe máy	Chiếc	5.500.000	116
Lốp ô tô máy kéo	Chiếc	1.145.000	117
Lốp ô tô bias	Chiếc	880.000	109
Lốp radial	Chiếc	265.000	154
Săm ô tô	Chiếc	980.000	120
Yếm ô tô	Chiếc	650.000	117
Lốp ô tô đặc	Chiếc	42.000	102
Cao su kỹ thuật	Tỷ	7,4	111
Sản lượng sản xuất			
Lốp xe đạp	chiếc	4.700.000	104
Săm xe đạp	Chiếc	4.800.000	106
Lốp xe máy	Chiếc	2.000.000	106
Săm xe máy	Chiếc	5.500.000	124
Lốp ô tô máy kéo	Chiếc	1.145.000	110
Lốp ô tô bias	Chiếc	880.000	103
Lốp radial	Chiếc	265.000	146
Săm ô tô	Chiếc	950.000	104
Yếm ô tô	Chiếc	660.000	111
Lốp ô tô đặc	Chiếc	40.000	99
Cao su kỹ thuật	Tỷ	7,4	111

Các biện pháp thực hiện:**Công tác điều hành sản xuất, thực hiện tiết giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm**

Tăng cường áp dụng các tiến bộ khoa học công nghệ nhằm sử dụng các nguồn vật tư thay thế có giá thấp nhưng vẫn duy trì ổn định chất lượng để tiết kiệm chi phí NVL, hạ giá thành sản phẩm.

Rà soát lại các quy trình công nghệ, các đơn pha chế, thiết kế sản phẩm và ban hành mới các định mức kỹ thuật theo hướng tiên tiến, sát thực tế, phấn đấu giảm hao hụt trong các công đoạn sản xuất, giảm tỷ lệ sản phẩm phế...nhằm tiết giảm tối đa các chi phí sản xuất .

Chuẩn xác định mức vật tư cho các sản phẩm, đặc biệt là lốp radial để tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm.

Đầu tư thiết bị cho Xí nghiệp sản lốp XĐXM để đa dạng hóa sản phẩm và tăng khả năng cạnh trên thị trường

Bố trí thời gian sản xuất khoa học, hợp lý, tận dụng triệt để giờ sản xuất Ka2 , Ka3, phát huy tối đa công suất máy móc thiết bị, đặc biệt chú trọng chương trình hành động tiết kiệm năng lượng.

Tăng cường công tác bảo trì, bảo dưỡng thiết bị, hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng ngừng sản xuất do hư hỏng thiết bị, phấn đấu tiết giảm chi phí sửa chữa tại các Xí nghiệp sản xuất, góp phần giảm chi phí quản lý chung của Công ty.

Sản xuất phải tuân thủ theo kế hoạch về sản lượng, quy cách, chủng loại sản phẩm đã đề ra theo từng tháng, nhằm đáp ứng đúng nhu cầu của thị trường, đảm bảo tồn kho hợp lý, hạn chế đến mức thấp nhất giá trị thành phẩm tồn kho.

Phát động phong trào thi đua tăng năng suất lao động, thực hành tiết kiệm tại tất cả các Phòng, Ban Xí nghiệp trong toàn Công ty thông qua các chương trình hành động cụ thể, thiết thực và hiệu quả.

Tiếp tục đẩy mạnh phong trào sáng kiến, cải tiến kỹ thuật nhằm tạo ra giá trị gia tăng trong sản phẩm, tăng hiệu quả hoạt động SXKD của Công ty.

Phát động phong trào thi đua hoàn thành kế hoạch năm 2016 ngay từ đầu năm





Công tác bán hàng

Tiếp tục củng cố, kiện toàn đội ngũ làm công tác bán hàng nhằm đáp ứng yêu cầu đầu tư, phát triển của Công ty và xu thế hội nhập toàn cầu, đặc biệt là công tác dự báo.

Tiếp tục củng cố, duy trì và không ngừng phát triển hệ thống kênh phân phối và Khách hàng trong nước. Đặc biệt chú trọng đến công tác xuất khẩu, phấn đấu nâng cao doanh số xuất khẩu, xác định đây là cơ hội để Công ty tăng trưởng.

Đẩy mạnh công tác tiêu thụ những dòng sản phẩm chủ lực, đang là lợi thế riêng có của DRC như: lốp ô tô radial, lốp ô tô tải phục vụ công trường, lốp nông nghiệp và lốp ô tô đặc chủng...

Đặc biệt chú trọng công tác quản lý tiền hàng trong bối cảnh nền kinh tế khó khăn như hiện nay,

phấn đấu không để phát sinh nợ khó đòi, không để xảy ra tình trạng thất thoát tiền hàng trong quá trình tiêu thụ sản phẩm.

Công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm mới cần phải quan tâm và đầu tư hơn nữa, nhằm đáp ứng một cách nhanh chóng, kịp thời và hiệu quả những nhu cầu mới, cơ hội mới của thị trường.

Tiếp tục củng cố và hoàn thiện công tác chăm sóc khách hàng theo hướng chuyên nghiệp, xác định đây là nhiệm vụ quan trọng để tạo ra lợi thế cạnh tranh của nhãn hiệu DRC so với các sản phẩm cùng loại trong và ngoài nước.

Xây dựng chương trình marketing trung và dài hạn nhằm quảng bá, định vị thương hiệu DRC trong và ngoài nước.



Công tác Tài chính

Tiếp tục phát huy vai trò tham mưu cho Ban lãnh đạo triển khai một cách có hiệu quả các chủ trương về tiết kiệm, giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm.

Phối hợp với Phòng bán hàng xây dựng các giải pháp nhằm tăng cường công tác quản lý tiền hàng, công nợ, đẩy nhanh tốc độ quay vòng vốn.

Tính toán, cân đối hợp lý các nguồn vốn phục vụ hoạt động SXKD có hiệu quả.

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định, chính sách của Nhà nước ở các đơn vị.

Thực hiện thường xuyên việc phân tích kinh tế định kỳ nhằm kịp thời tham mưu cho Ban lãnh đạo trong việc quản lý, điều hành các hoạt động SXKD của Công ty.



Công tác đầu tư

Triển khai thực hiện công tác đầu tư theo kế hoạch. Phối hợp chặt chẽ với bộ phận tài chính kế toán trong việc cân đối nguồn vốn đầu tư và giải ngân phục vụ dự án một cách hiệu quả.

Xây dựng quy chế quản lý đầu tư



Công tác tiền lương và chăm lo đời sống người lao động.

Tiếp tục hoàn thiện khảo sát xây dựng và ban hành toàn bộ các định mức lao động và đơn giá sản phẩm cho các xí nghiệp

Phối hợp với đơn vị tư vấn bên ngoài để xây dựng quy chế trả lương cho khối gián tiếp công ty và các xí nghiệp.

Công ty tiếp tục chi tiền du lịch cho các đơn vị tự tổ chức tham quan dã ngoại cho CBCNV trong năm 2016 với mức 4.000.000 đồng/người, tổ chức cho CBCNV đạt những thành tích xuất sắc trong năm được đi du lịch nước ngoài

Phát động phong trào văn hóa văn nghệ thể dục thể thao, phong trào thi đua lao động sản xuất chào mừng các ngày lễ lớn trong năm.

Bằng những giải pháp mang tính đột phá, cụ thể và thiết thực nêu trên, với sự nỗ lực hoạt động và nhạy bén của Ban lãnh đạo, Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng hoàn toàn tin tưởng và hy vọng sẽ tiếp tục hoàn thành xuất sắc các mục tiêu của năm kế hoạch 2016.



BÁO CÁO VỀ TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

Trong năm qua, Công ty đã thực hiện tốt các quy định về xử lý chất thải trong sản xuất ra môi trường tiếp nhận, vận động các cán bộ công nhân viên thực hiện dọn vệ sinh nơi làm việc, tạo môi trường làm việc trong lành, làm nên một nếp sống văn minh trong mỗi cá nhân người lao động. Bên cạnh đó, Công ty còn thực hiện trồng cây xanh quanh nơi làm việc nhằm tạo thêm mảng xanh nơi làm việc, góp phần tạo tâm lý thoải mái cho người lao động.

DRC luôn đề cao giá trị con người trong sự phát triển bền vững của Công ty. Nhằm tạo cho người lao động một môi trường làm việc thân thiện, năng động, nơi mà người lao động có thể phát huy hết khả năng của mình và định hướng sẽ cống hiến toàn tâm toàn ý cho sự phát triển của Công ty, DRC luôn chú ý đến công tác đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng, có những biện pháp thích hợp nhằm vận động, khuyến khích cán bộ công nhân viên cống hiến, góp phần phát triển Công ty. Công ty còn thực hiện các chuyến đi nghỉ mát nhằm tạo điều kiện nghỉ ngơi, thư giãn cho người lao động sau khoảng thời gian làm việc mệt nhọc, bên cạnh đó còn là điều kiện để tập thể DRC có cơ hội được giao lưu, chia sẻ với nhau, góp phần tăng tinh thần đoàn kết trong công ty.

Công ty cũng thường xuyên tổ chức những buổi công tác xã hội, đền ơn đáp nghĩa nhằm đóng góp một phần vào sự phát triển của xã hội, chăm lo đời sống cho những mảnh đời bất hạnh, những người đã có công với đất nước trong các cuộc chiến tranh.



IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Về các mặt hoạt động

Về hoạt động của Ban Giám đốc

Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị



VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG

Trong năm 2015, tình hình kinh tế thế giới đã có những biến chuyển khó lường: kinh tế Châu Âu chưa mấy phục hồi với gánh nặng nợ của Hy Lạp thì cuộc di cư của những người tị nạn sang Châu Âu đã làm xáo trộn đến chính trị, kinh tế của các nước EU, sau đó là mối đe dọa khủng bố diễn ra đã tạo nên nỗi lo sợ, hoang mang trong lòng Châu Âu. Trong năm nay, thế giới cũng chứng kiến việc kinh tế Trung Quốc đang dần rơi vào tình trạng khó khăn chưa từng có, đồng nhân dân tệ giảm giá, nền công nghiệp suy giảm, thị trường chứng khoán lao dốc, ngân hàng trung ương nước này phải liên tục bơm tiền vào nền kinh tế trong giai đoạn cuối năm. Về phía Mỹ, quốc gia có nền kinh tế lớn nhất thế giới đã có những chính sách về lãi suất khi FED đã có đợt tăng lại suất trong năm 2015 và đặt ra lộ trình tăng lãi suất năm 2016. Những biến động này đã ảnh hưởng không nhỏ đến các doanh nghiệp trong nền kinh tế Việt Nam, đặc biệt là những doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu như DRC.

Thuận lợi

- Tình hình kinh tế vĩ mô tương đối ổn định, tốc độ tăng trưởng GDP đạt khá tác động tích cực đến sức mua của nền kinh tế.
- Chính sách thắt chặt tài trợ xe của Chính phủ tạo điều kiện cho Ngành lắp ráp ô tô tăng trưởng cao trong 6 tháng đầu năm 2015, góp phần đẩy mạnh công tác tiêu thụ sản phẩm ô tô trong phân khúc lắp mới.
- Công ty đã hoàn thành việc di dời Xí nghiệp lắp ô tô bias, góp phần đáp ứng tương đối đầy đủ khả năng cung ứng sản phẩm cho nhu cầu mua hàng của thị trường trong và ngoài nước.
- Giá cao su tiếp tục duy trì ở mức thấp, giúp cho Công ty chủ động lựa chọn được nguồn cung cấp nguyên liệu đạt chất lượng với giá cả hợp lý, giảm mức dự trữ nguyên liệu, giảm giá thành.
- Đồng nhân dân tệ giảm mạnh, làm giảm khả năng cạnh tranh về giá đối với sản phẩm sản phẩm sản phẩm của DRC so với lớp TQ tại thị trường trong và ngoài nước.
- Tỷ giá USD điều chỉnh tăng ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty.
- Sản lượng xe nguyên chiếc nhập từ TQ tăng cao, ảnh hưởng đến sản lượng sản phẩm lắp ráp cho các Đơn vị lắp ráp vào 6 tháng cuối năm 2015.
- Thị trường Quảng Ninh bị ảnh hưởng mưa, bão tác động trực tiếp đến kết quả tiêu thụ sản phẩm của Công ty tại thị trường này.



Khó khăn



Một số chỉ tiêu về kết quả kinh doanh của Cao su Đà Nẵng được trình bày như sau:

Chỉ tiêu	Giá trị thực hiện	So với kế hoạch
Giá trị sản xuất thực tế	3.528 tỷ đồng	96 %
Tổng doanh thu	3.508 tỷ đồng	90 %
Lợi nhuận trước thuế	532 tỷ đồng	117 %

Trong năm 2015, doanh thu của Công ty đạt 3.508 tỷ đồng, bằng 104% so với năm 2014 nhưng chỉ đạt 98% kế hoạch do ảnh hưởng của những nguyên nhân đã nêu trên. Tuy nhiên, với sự nỗ lực của Ban lãnh đạo Công ty, quyết tâm mang lại lợi nhuận tối ưu cho cổ đông công ty, Ban lãnh đạo đã có những biện pháp tích cực như giảm giá bán nhằm tăng khả năng cạnh tranh với sản phẩm của Trung Quốc, vận động, khuyến khích người lao động tích cực sản xuất, quản lý chặt chẽ hàng tồn kho, sử dụng hiệu quả nguồn tài sản của Công ty,... nên xét về chỉ tiêu lợi nhuận, DRC đã hoàn thành kế hoạch đặt ra với 532 tỷ đồng tăng 14% so với năm 2014 và bằng 116% kế hoạch đặt ra.

Những kết quả đạt được trong năm 2015

Công tác tổ chức nhân sự được chú trọng, với phương châm con người là nền tảng cho sự phát triển của Công ty, DRC luôn chú tâm đến việc đào tạo, nâng cao nghiệp vụ cho người lao động, phân công nhiệm vụ theo nguyên tắc đúng người đúng việc. Đưa ra các chính sách đãi ngộ thỏa đáng nhằm thu hút những cán bộ kỹ thuật, quản lý có trình độ chuyên môn cao, công nhân kỹ thuật có trình độ lành nghề. Rà soát nguồn nhân lực hiện có, sắp xếp lao động hợp lý, có kế hoạch tuyển dụng lao động có tay nghề để đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh trong giai đoạn tới.

Về mặt cơ cấu tổ chức: Năm 2015, HĐQT đã quyết định thành lập hai phòng mới là Phòng Nghiên cứu và phát triển (R&D) và Phòng Kế hoạch nhằm đáp ứng kịp thời yêu cầu phát triển của Công ty trong xu thế hội nhập toàn cầu; Bổ nhiệm 01 Phó Tổng Giám đốc Công ty, 01 Trưởng phòng. Đã hoàn tất việc di dời toàn bộ Công ty từ Bắc Mỹ An vào Khu công nghiệp Liên Chiểu, ổn định sản xuất và các hoạt động thường nhật của Công ty. Cuối năm, 2015 HĐQT đã phê duyệt quyết toán vốn đầu tư Dự án hoàn thành "Nhà máy sản xuất lốp xe tải radial công suất 600.000 lốp/năm" – Giai đoạn I.

VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Trong năm 2015 HĐQT đã phối hợp cùng Ban Giám đốc thực hiện nghiêm túc các chỉ tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Ban Giám đốc công ty đã triển khai thực hiện tốt các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT và lãnh đạo Công ty hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao

Tổng Giám đốc luôn theo sát và đôn đốc trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Họp giao ban định kỳ nhằm nắm bắt kịp thời những vướng mắc, tồn tại để có những biện pháp xử lý hợp lý.

Ban Tổng Giám đốc nhận thức rõ những thuận lợi, khó khăn của Công ty, linh hoạt trong việc điều hành các hoạt động hằng ngày, ban hành các văn bản tài liệu theo đúng thẩm quyền nhằm định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và kiểm soát tốt các rủi ro.





CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nhận định tình hình kinh tế năm 2016

- Kinh tế thế giới nhìn chung vẫn tăng trưởng chậm và chưa có dấu hiệu phục hồi vững chắc, do vậy sẽ tác động đến nhu cầu tiêu thụ của người dân.
- Các nền kinh tế lớn tiếp tục tăng trưởng chậm, kinh tế Trung Quốc vẫn còn trì trệ, gây ra áp lực cạnh tranh cao đối với các sản phẩm Trung Quốc nói chung, sản phẩm sẫm lốp nói riêng cho các doanh nghiệp trong ngành.
- Tỷ giá USD/VND được dự báo sẽ tiếp tục gia tăng, gây khó khăn cho các doanh nghiệp có khoản nợ bằng USD lớn.
- Cạnh tranh trong ngành tiếp tục diễn ra ngày càng gay gắt.

Kế hoạch kinh doanh trong năm 2016 của DRC như sau

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2016	So thực hiện 2015
Giá trị sản xuất thực tế	3.777 tỷ đồng	108 %
Tổng doanh thu	3.778 tỷ đồng	110 %
Lợi nhuận trước thuế	Không thấp hơn 2015	101 %

Các biện pháp hoàn thành kế hoạch

Công tác quản trị

Tiếp tục hoàn thiện các quy chế quản lý nhằm tăng cường hiệu lực hoạt động của bộ máy quản trị điều hành, không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các qui định của pháp luật, Điều lệ Công ty. Phát huy hơn nữa tính tích cực của bộ máy điều hành, nâng cao tính chủ động, tự chịu trách nhiệm của các cá nhân và đơn vị.

Chỉ đạo và tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát đảm bảo các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các quy định của pháp luật và quy chế quản lý nội bộ được thực thi trong toàn Công ty;

Triển khai mạnh mẽ các giải pháp tái cấu trúc quản trị doanh nghiệp; hoàn thiện và áp dụng các quy trình, phương thức quản trị khoa học, tinh gọn đảm bảo hiệu quả hoạt động của bộ máy quản lý, điều hành;

Công tác sản xuất

Để bắt kịp xu hướng phát triển của xã hội và tận dụng những thành tựu trong ngành khoa học kỹ thuật, công nghệ thông tin, Công ty có định hướng trong việc đổi mới máy móc thiết bị, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào quá trình sản xuất nhằm cải thiện hiệu quả hoạt động, nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty trong ngành.

**Công tác đầu tư**

Tập trung chỉ đạo, giám sát việc quản lý dự án, đảm bảo thực hiện đúng tiến độ, tuân thủ Điều lệ Công ty và các qui định của pháp luật hiện hành.

Tập trung, chú trọng vào 2 dự án chủ yếu của Công ty là: Nhà máy lốp xe tải Radial công suất 600.000 lốp/năm và Dây chuyền đắp lốp nguội công suất 30.000 lốp/ năm

Công tác bán hàng – marketing

Duy trì, tạo mối quan hệ thân thiết với khách hàng cũ, đẩy mạnh hoạt động marketing, tìm kiếm thêm những khách hàng mới góp phần ổn định và tăng doanh thu cho công ty.

Công tác nhân sự

Tiếp tục hoàn thiện các chính sách đối với người lao động nhằm thu hút nhân tài và tạo sự gắn bó của người lao động đối với Công ty.

Ổn định nhân sự và xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên nghiệp, có tâm với nghề và gắn bó lâu dài với Công ty. Đảm bảo việc tăng trưởng, phát triển công ty đi đôi với nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động. Quan tâm, chú trọng đến việc đóng góp vào sự phát triển của xã hội, chất lượng môi trường xung quanh.



V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hội đồng quản trị

Ban Kiểm soát

Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị****Ông PHAN VĂN TIỀN** – Chủ tịch HĐQT

Năm sinh 19/02/1959

Trình độ Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh chuyên môn

Số cổ phiếu năm giữ Đại diện vốn (Tập đoàn Hóa chất Việt Nam): 9.601.353 cp chiếm 10,51% vốn điều lệ
Sở hữu cá nhân: 0 cp**Ông PHẠM NGỌC PHÚ** – Thành viên HĐQT

Năm sinh 21/04/1957

Trình độ chuyên môn Tiến sĩ kinh tế

Số cổ phiếu năm giữ Đại diện vốn (Tập đoàn Hóa chất Việt Nam): 0 vốn điều lệ
Sở hữu cá nhân: 110.730 cp chiếm 0,12% vốn điều lệ**Ông NGUYỄN HUY HIẾU** – Thành viên HĐQT

Năm sinh 05/03/1978

Trình độ Cử nhân Luật, Thạc sĩ Quản trị kinh doanh chuyên môn

Số cổ phiếu năm giữ Đại diện vốn (Tập đoàn Hóa chất Việt Nam): 9.138.000 cp chiếm 10% vốn điều lệ
Sở hữu cá nhân: 0 cp**Ông HOÀNG MẠNH THẮNG** – TV HĐQT

Năm sinh 25/04/1975

Trình độ chuyên môn Thạc sĩ kinh tế

Số cổ phiếu năm giữ Đại diện vốn (Tập đoàn Hóa chất Việt Nam): 0 vốn điều lệ
Sở hữu cá nhân: 55.002 cp chiếm 0,06% vốn điều lệ**Ông NGUYỄN THANH BÌNH** – Thành viên HĐQT*(Như đã trình bày ở phần thành viên Ban điều hành)***Ông HÀ PHƯỚC LỘC** – Thành viên HĐQT*(Như đã trình bày ở phần thành viên Ban điều hành)***Ông NGUYỄN MẠNH SƠN** – Thành viên HĐQT*(Như đã trình bày ở phần thành viên Ban điều hành)*



Số buổi họp trong năm

Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
Nguyễn Văn Thiệu	Nguyên Chủ tịch	21/22	95%	Thôi TV-CT HĐQT từ ngày 29/12/2015
Phan Văn Tiên	Chủ tịch	01/22	05%	Được bầu giữ chức vụ TV-CT HĐQT từ ngày 29/12/2015
Nguyễn Thanh Bình	Thành viên	22/22	100%	
Nguyễn Mạnh Sơn	Thành viên	22/22	100%	
Hà Phước Lộc	Thành viên	22/22	100%	
Hoàng Mạnh Thắng	Thành viên	22/22	100%	
Phạm Ngọc Phú	Thành viên	22/22	100%	
Nguyễn Huy Hiếu	Thành viên	22/22	100%	

Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Công ty không có tiểu ban trực thuộc Hội đồng Quản trị

Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:

Công ty không có các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị



Hoạt động của Hội đồng quản trị:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung
1	09	28/01/2015	Kết quả SXKD 2014, dự kiến KH 2015, phê duyệt các Qui chế
2	10	13/03/2015	Phê duyệt quyết toán Quỹ lương 2014
3	11	26/03/2015	Phê duyệt KH năm 2015, KH quý II/2015
4	11.1	26/03/2015	Phương án phân chia lợi nhuận năm 2014
5	12	30/03/2015	Phê duyệt KH mua sắm thiết bị lẻ
6	13	30/03/2015	Bổ sung thẩm quyền TGD/TB QLDA
7	14	21/04/2015	Phê duyệt PA phát hành cổ phiếu và chi trả cổ tức bằng tiền mặt; Phê duyệt đầu tư Giai đoạn II DA Radial
8	15	12/05/2015	Phê duyệt PA thành lập các Phòng chuyên môn
9	16	19/05/2015	Phê duyệt DA đầu tư máy thành hình 16" hai vòng tanh
10	17	28/05/2015	Phê duyệt KH lựa chọn nhà thầu máy thành hình 16"
11	18	10/06/2015	Phê duyệt điều chỉnh hệ số lương cán bộ quản lý
12	19	23/06/2015	Phê duyệt tăng vốn Điều lệ của công ty
13	20	26/06/2015	Ban hành Quy chế Quản lý nợ của Công ty CP Cao su Đà Nẵng
14	21	08/07/2015	Thay đổi con dấu công ty
15	22	14/07/2015	Kết quả hoạt động SXKD 6 tháng, Phê duyệt đầu tư dây chuyền Đắp lốp
16	23	11/08/2015	P/duyet đ/chinh gói thầu k/toán di dời, lập lại dự toán thiết bị
17	24	11/09/2015	P/duyet KH mua sắm TSCĐ, thiết bị lẻ 2015
18	25	23/10/2015	Kết quả SXKD 9 tháng, P/duyet chi phí quản lý các Dự án
19	26	20/11/2015	Lấy ý kiến ĐHCĐ tạm ứng cổ tức năm 2015
20	27	28/11/2015	Bổ nhiệm PTGD; UQ phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công
21	28	25/12/2015	Phê duyệt thang, bảng lương
22	29	29/12/2015	Miễn nhiệm CT HĐQT, bầu TV thay thế và bầu CT HĐQT mới
23	30	31/12/2015	Phê duyệt Dự án hoàn thành: Giai đoạn I-DA Radial





BAN KIỂM SOÁT

Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Số cổ phần nắm giữ
Bà Nguyễn Thị Vân Hoa	Trưởng BKS	29/4/1974	Thạc sỹ chuyên ngành tài chính, LTTT và tín dụng	8.207 cp chiếm 0,01% VDL
Ông Chu Quang Tuấn	Thành viên BKS	1975	Cử nhân kinh tế	4 cổ phiếu
Bà Võ Thị Hồng	Thành viên BKS	1969	Kỹ sư nông nghiệp, Cử nhân Anh văn	

Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban Kiểm soát đã thực hiện công tác kiểm soát theo Điều lệ của Công ty, kiểm soát thường xuyên các hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua hồ sơ, tài liệu, chứng từ, tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty và đưa ý kiến của Ban Kiểm soát về các chủ trương, kế hoạch, thực hiện sản xuất kinh doanh, tài chính, công bố các thông tin theo quy định, cụ thể:

- Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của Hội đồng quản trị và Ban điều hành.
- Xem xét, thẩm định các báo cáo tổng kết tài chính, kinh doanh do Ban Tổng giám đốc và các bộ phận liên quan thực hiện.
- Kiểm soát quá trình xây dựng và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản.
- Kiểm soát việc xây dựng và thực hiện các quy chế, quy định nội bộ của Công ty.
- Kiểm soát việc xây dựng phương án và phân phối lợi nhuận năm 2014.
- Kiểm soát việc công bố thông tin theo quy định của Sở Giao dịch Chứng khoán và các quy định của pháp luật.

Trong năm 2015 Ban Kiểm soát đã kiểm điểm nội dung hoạt động theo nhiệm vụ được giao. Nội dung chủ yếu các cuộc họp được tổng hợp theo nhóm nhiệm vụ dưới đây:

Thẩm định báo cáo tài chính năm 2015

- Hàng quý Công ty thực hiện lập và gửi Báo cáo tài chính theo quy định của Nhà nước và công bố công khai theo quy định.
- Báo cáo tài chính năm 2015 đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài sản, nguồn vốn, kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2015, phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.
- Báo cáo tài chính năm 2015 được kiểm toán của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cao su Đà Nẵng tại ngày 31/12/2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.
- Ban Kiểm soát đã có ý kiến nhận xét về Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty gửi Hội đồng quản trị của Công ty.

Đánh giá của ban kiểm soát về kết quả kinh doanh trong năm 2015

Kết quả kinh doanh

CHỈ TIÊU	Thực hiện năm 2014	Thực hiện năm 2015	Kết quả thực hiện / kế hoạch
Doanh thu thuần bán hàng	3.373	3.508	104%
Lợi nhuận sau thuế	353	415	117,6%

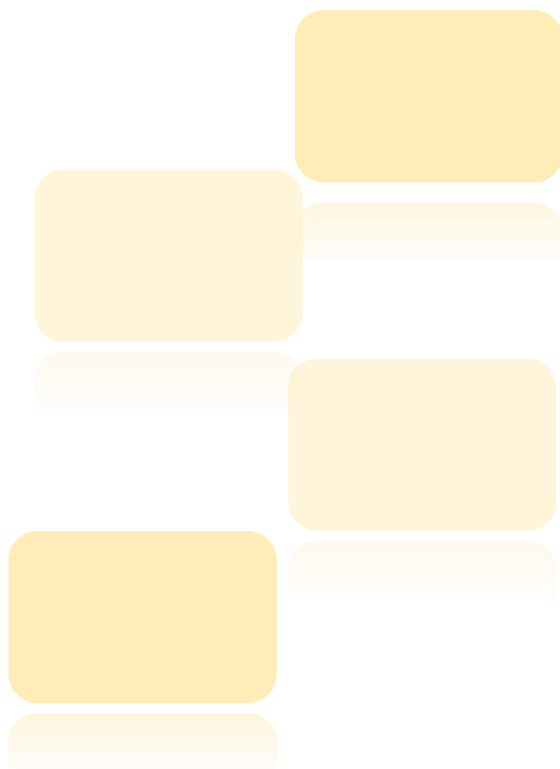
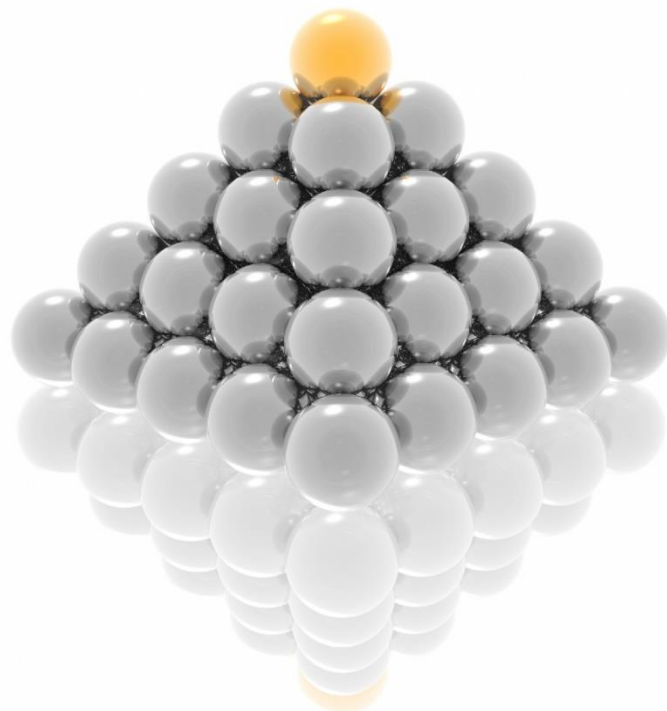
Tình hình tài chính

CHỈ TIÊU	NĂM 2015
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	41,5%
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	58,5%
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	46,8%
Nguồn vốn Chủ sở hữu trong Tổng nguồn vốn	87,9%
Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	1,49 lần
Khả năng thanh toán nhanh	0,59 lần
Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế trên Doanh thu thuần	11,83%
Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế trên Tổng tài sản	13,2%
Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế trên Vốn chủ sở hữu	25,9%



Công tác đầu tư xây dựng cơ bản

- Quyết toán và phê duyệt Quyết toán vốn đầu tư hoàn thành đối với Giai đoạn I - Dự án Nhà máy sản xuất lốp xe tải Radial công suất 600.000 lốp/năm”
- Dự án di dời, đầu tư mở rộng xí nghiệp sản lốp ô tô từ Bắc Mỹ An vào khu công nghiệp Liên Chiểu đã hoàn thành đưa vào sản xuất tháng 11 năm 2014, đáp ứng yêu cầu bàn giao mặt bằng tại Bắc Mỹ An cho thành phố theo quy định. Công ty đã tạm tăng TSCĐ và trích khấu hao theo quy định. Tuy nhiên đến nay Công ty chưa thực hiện quyết toán vốn đầu tư hoàn thành của dự án.
- Dự án “Giai đoạn II - Dự án Nhà máy sản xuất lốp xe tải Radial công suất 600.000 lốp/năm” Công ty đã thực hiện các nội dung như trong các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.
- Dự án Đầu tư dây chuyền đắp lốp nguội công suất 30.000 lốp/năm: Đầu năm 2016 thực hiện triển khai ký kết hợp đồng dự án theo đúng Nghị quyết của Hội đồng quản trị.



Kiểm soát việc thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

Trong năm 2015, Công ty thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ 15%/vốn điều lệ từ nguồn lợi nhuận năm 2015. Thực hiện Điều 21- Điều lệ Công ty, Công ty không tạm ứng cổ tức năm 2015 do số phiếu tán thành đạt 62,63% không đạt tỷ lệ quy định.

Kiểm soát các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2015

Nghị quyết Hội đồng quản trị trong năm 2015 tập trung chỉ đạo sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng và ban hành các quy chế của Công ty. Ban Kiểm soát tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, qua đó Ban kiểm soát nhận thấy:

- Thể thức cuộc họp, nội dung, biên bản cuộc họp: Các Nghị quyết, Quyết định và văn bản của Hội đồng quản trị phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty.
- Các Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng quản trị đã thể hiện mục tiêu của Đại hội cổ đông năm 2015, chỉ đạo về sản xuất kinh doanh hoàn thành kế hoạch Đại hội đồng cổ đông năm 2015 đề ra.
- Phân phối lợi nhuận năm 2014 theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2015.
- Chi trả cổ tức cho các cổ đông hiện hữu từ nguồn lợi nhuận sau thuế:
 - Bằng tiền mặt theo tỷ lệ 30%.
 - Bằng cổ phiếu 10%.

Kiểm soát các nội dung hoạt động của Ban điều hành

- Thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị: Công ty đã thực hiện các nội dung theo các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.
- Thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong năm 2015: Năm 2015 Công ty mặc dù sản lượng tiêu thụ tăng nhưng Công ty không hoàn thành kế hoạch doanh thu theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 (chỉ đạt 90% kế hoạch) do Công ty phải giảm giá bán sản phẩm theo giá thị trường và phù hợp với sự giảm giá của nguyên liệu đầu vào, nhưng hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận (đạt 117%) do Công ty thực hiện quản trị tốt chi phí sản xuất kinh doanh, nâng cao chất lượng sản phẩm. Các chỉ tiêu cụ thể, đánh giá và nguyên nhân đã được nêu tại Báo cáo của Tổng giám đốc, Ban kiểm soát nhất trí với nội dung Báo cáo của Tổng giám đốc.
- Các nội dung khác như chi phí đầu vào, các hợp đồng mua bán vật tư, hàng hóa Ban Kiểm soát thực hiện việc kiểm tra theo hình thức chọn mẫu ngẫu nhiên. Qua xem xét Ban Kiểm soát thấy phù hợp, chưa phát hiện sai phạm.
- Các quy chế và quy định của Công ty phù hợp với hình thức hoạt động của Công ty cổ phần đã được triển khai và hoạt động.



Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Điều hành

Với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác trong quá trình hoạt động, Ban Kiểm soát luôn phối hợp, trao đổi và đóng góp ý kiến thẳng thắn với Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong các cuộc họp, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành phù hợp với mục tiêu của Hội đồng quản trị và các chính sách, chế độ quy định.

Ban kiểm soát nhận xét và kiến nghị

Trong quá trình kiểm soát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban Kiểm soát chưa phát hiện được sai phạm nào của Hội đồng quản trị, Ban điều hành làm phương hại đến quyền lợi của Công ty.

Phát huy kết quả đạt được năm 2015 phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2016, đồng thời tăng cường tính công khai minh bạch, Ban Kiểm soát đề nghị Ban Điều hành:

- Thực hiện quyết toán vốn đầu tư hoàn thành đối với Dự án Di dời, đầu tư mở rộng xí nghiệp sản xuất lốp ô tô từ Bắc Mỹ An vào khu công nghiệp Liên Chiểu trong năm 2016.
- Ban hành các quy chế: Quy chế bán hàng để thay thế các quy định về bán hàng, Quy chế đầu tư xây dựng. Hoàn thiện các quy chế của Công ty cho phù hợp với quy mô hiện tại của Công ty.
- Bổ sung nội dung ủy quyền cho HĐQT Công ty về tạm ứng cổ tức năm 2016 vào Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2016.



CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

STT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao	Thưởng	Lương+khác	Tổng thu nhập
1	Nguyễn Văn Thiệu	CT HĐQT	90.000.000	32.000.000		122.000.000
2	Nguyễn Thanh Bình	UV HĐQT	78.000.000	157.656.000	883.055.500	1.118.711.500
3	Nguyễn Huy Hiếu	UV HĐQT	78.000.000	20.000.000		98.000.000
4	Hoàng Mạnh Thắng	UV HĐQT	78.000.000	30.000.000		108.000.000
5	Phạm Ngọc Phú	UV HĐQT	78.000.000	30.000.000		108.000.000
6	Nguyễn Mạnh Sơn	UV HĐQT	78.000.000	125.642.000	722.180.000	925.822.000
7	Hà Phước Lộc	UV HĐQT	78.000.000	125.642.000	628.112.500	831.754.500
8	Nguyễn Thị Vân Hoa	T BKS	78.000.000	30.000.000		108.000.000
9	Võ Thị Hồng	UV BKS	48.000.000	72.251.000	230.873.074	351.124.074
10	Chu Quang Tuấn	UV BKS	48.000.000	53.834.000	205.940.040	307.774.040
11	Phạm Quang Vinh	PTGD		113.142.000	663.549.000	776.691.000
12	Trần thị Mỹ Lệ	KTT		110.113.000	598.117.500	708.230.500
TỔNG CỘNG			732.000.000	900.280.000	3.931.827.614	5.564.107.614

Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Họ và tên	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %	
Hoàng Mạnh Thắng	100.002	0,12	55.002	0,06	Bán, nhận cổ tức

Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

Không có

Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Công ty Cổ phần Cao su Đà Nẵng cam kết tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.



VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN

Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2015





Số: 02.16.14

Kính gửi:

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN & DỊCH VỤ TIN HỌC TP.HCM
Auditing & Informatic Services Company Limited
Office: 389A Điện Biên Phủ, Phường 4, Quận 3, TP.Hồ Chí Minh
Tel: (84.8) 3832 8964 (10 Lines) **Fax:** (84.8) 3834 2957
Email: info@aisc.com.vn **Website:** www.aisc.com.vn

**BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP****BAN TỔNG GIÁM ĐỐC****CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của **CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG**, được lập ngày 01 tháng 03 năm 2016, từ trang 05 đến trang 41, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính. Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của **CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG** tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

TP.HCM, ngày 20 tháng 03 năm 2016

KIỂM TOÁN VIÊN**NGUYỄN THỊ HIỆP**

Số GCNDKHNKT: 1401-2013-05-1

Bộ Tài Chính Việt Nam cấp

**ĐẶNG NGỌC TÚ**

Số GCNDKHNKT: 0213-2013-05-1

Bộ Tài Chính Việt Nam cấp

Branch in Ha Noi : C2 Room, 24 Floor - E9 Lot, VIMECO Building, Pham Hung St, Cau Giay Dist, Ha Noi

Branch in Da Nang : 35 Ha Huy Tap St, Thanh Khe Dist, Da Nang
 Representative in Can Tho : 48B/243/1A, 30/4 St., Ninh Kiều Dist, Can Tho City
 Representative in Hai Phong : 18 Hoang Van Thu St, Hong Bang Dist, Hai Phong

Tel: (04) 3782 0045/46 /47 Fax: (04) 3782 0048
 Tel: (0511) 371 5619 Fax: (0511) 371 5620
 Tel: (0710) 3813 004 Fax: (0710) 3828 765
 Tel: (031) 3569 577 Fax: (031) 3569 576

Email: aisc@aisc.com.vn

Email: aiscct@ang.vnn.vn



CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG

Mẫu số B 01 - DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2015	01/01/2015
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		1.303.539.706.425	1.111.181.687.544
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	240.226.906.028	84.697.754.611
1. Tiền	111		37.226.906.028	35.697.754.611
2. Các khoản tương đương tiền	112		203.000.000.000	49.000.000.000
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		278.348.846.898	295.875.048.765
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	263.143.641.260	267.967.971.275
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	13.888.638.166	27.919.711.808
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	4.175.302.195	3.024.541.105
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.3,2	(2.944.183.931)	(3.058.737.429)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139	V.6	85.449.208	21.562.006
IV. Hàng tồn kho	140	V.8	784.836.111.829	715.555.630.090
1. Hàng tồn kho	141		784.836.111.829	715.555.630.090
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		127.841.670	15.053.254.078
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.12	20.000.000	15.053.254.078
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		-	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		107.841.670	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẰNG

Mẫu số B 01 - DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2015	01/01/2015
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		1.839.351.788.049	2.026.221.405.808
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		45.688.500	45.688.500
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		45.688.500	45.688.500
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		1.759.710.135.172	1.922.332.826.619
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.10	1.758.866.221.608	1.921.384.363.055
- Nguyên giá	222		2.692.307.195.523	2.644.584.040.189
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(933.440.973.915)	(723.199.677.134)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.11	843.913.564	948.463.564
- Nguyên giá	228		4.011.518.506	4.011.518.506
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(3.167.604.942)	(3.063.054.942)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240	V.9	59.221.654.070	70.334.657.365
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		59.221.654.070	70.334.657.365
V. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	V.2	4.619.905.788	4.910.281.202
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		6.069.881.035	6.069.881.035
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(1.449.975.247)	(1.159.599.833)
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		15.754.404.519	28.597.952.122
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.12	15.754.404.519	28.597.952.122
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		3.142.891.494.474	3.137.403.093.352



CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG

Mẫu số B 01 - DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2015	01/01/2015
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		1.469.957.874.201	1.601.617.932.437
I. Nợ ngắn hạn	310		876.965.867.084	793.172.298.384
1. Phải trả cho người bán ngắn hạn	311	V.13	122.611.149.721	165.054.398.982
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.14	2.646.730.938	4.669.524.785
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.15	40.572.000.793	38.802.955.775
4. Phải trả người lao động	314		76.356.948.586	72.846.960.167
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.16	31.638.944.811	34.620.497.247
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.17	25.300.000	25.300.000
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.18	146.323.894.852	126.827.714.222
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.19	445.507.768.308	336.582.800.603
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		11.283.129.075	13.742.146.603
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		592.992.007.117	808.445.634.053
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.19	592.992.007.117	808.445.634.053
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẰNG

Mẫu số B 01 - DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2015	01/01/2015
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		1.672.933.620.273	1.535.785.160.915
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.20	1.672.933.620.273	1.535.785.160.915
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		913.800.030.000	830.738.490.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		913.800.030.000	830.738.490.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		3.281.000.000	3.281.000.000
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		233.176.227.867	162.771.009.904
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		61.861.555.495	44.260.251.004
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		460.814.806.911	494.734.410.007
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		45.782.713.368	142.009.170.517
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		415.032.093.543	352.725.239.490
12. Nguồn vốn đầu tư XDCB	422		-	-
II. Nguồn kinh phí, quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		3.142.891.494.474	3.137.403.093.352

NGƯỜI LẬP BIỂU



Phạm Thị Quỳnh Nga

KẾ TOÁN TRƯỞNG



Trần Thị Mỹ Lệ

Đà Nẵng, ngày 10 tháng 03 năm 2016



TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thanh Bình



CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG

Mẫu số B 02 - DN

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2015	Năm 2014
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	3.508.159.338.892	3.373.264.226.231
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2	190.460.342.138	121.895.998.384
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.3	3.317.698.996.754	3.251.368.227.847
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.4	2.518.351.601.197	2.447.639.750.872
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20		799.347.395.557	803.728.476.975
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.5	10.651.055.769	10.028.041.820
7. Chi phí tài chính	22	VI.6	123.785.118.036	142.805.418.763
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		54.736.725.853	84.613.155.574
8. Chi phí bán hàng	25	VI.7	76.686.214.341	161.359.849.758
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.7	83.960.286.609	68.084.898.225
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + (21 - 22) - (25 + 26))	30		525.566.832.340	441.506.352.049
11. Thu nhập khác	31	VI.8	8.251.249.279	12.241.528.468
12. Chi phí khác	32	VI.9	1.532.184.804	1.602.420.169
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40		6.719.064.475	10.639.108.299
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		532.285.896.815	452.145.460.348
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.11	117.253.803.272	99.420.220.858
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51 - 52)	60		415.032.093.543	352.725.239.490
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.12	4.785	4.246
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.13	4.785	4.246

NGƯỜI LẬP BIỂU

Phạm Thị Quỳnh Nga

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Trần Thị Mỹ Lệ

Đà Nẵng, ngày 10 tháng 03 năm 2016

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thanh Bình

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẰNG

Mẫu số B 03 - DN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp trực tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2015	Năm 2014
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
1. Tiền thu bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01		3.566.362.860.126	3.425.403.848.332
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02		(2.137.671.747.818)	(2.058.473.626.572)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03		(237.259.444.120)	(215.071.987.340)
4. Tiền lãi vay đã trả	04		(54.964.355.420)	(85.979.085.816)
5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	05		(110.623.661.343)	(102.436.505.456)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		32.765.991.733	28.970.071.104
7. Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	07		(447.028.977.655)	(230.276.830.140)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		611.580.665.503	762.135.884.112
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TSDH khác	21		(115.922.700.635)	(293.325.717.186)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các TSDH khác	22		421.921.390	3.493.580.500
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu từ lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		5.069.219.707	4.718.615.952
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(110.431.559.538)	(285.113.520.734)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của CSH	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33		2.203.013.899.981	2.376.569.135.514
4. Tiền trả nợ gốc vay	34		(2.299.336.097.670)	(2.657.175.854.317)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(249.221.541.300)	(166.147.694.200)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(345.543.738.989)	(446.754.413.003)

2015
 12
 31
 2015



CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG

Mẫu số B 03 - DN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp trực tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20+30+40)	50	155.605.366.976	30.267.950.375
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	84.697.754.611	54.436.758.037
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	(76.215.559)	(6.953.801)
Tiền và tương đương tiền cuối năm (70 = 50+60+61)	70	<u>240.226.906.028</u>	<u>84.697.754.611</u>

NGƯỜI LẬP BIỂU

Phạm Thị Quỳnh Nga

Kế toán trưởng

Trần Thị Mỹ Lệ

Đà Nẵng, ngày 10 tháng 03 năm 2016



Tổng Giám đốc

Nguyễn Thanh Bình

Thuyết minh báo cáo tài chính đầy đủ được đăng tải tại website: www.drc.com.vn

Đà Nẵng, tháng 04 năm 2016

XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CÔNG TY

